

Quảng Ngãi, ngày 19 tháng 6 năm 2026

**BÁO CÁO NĂM 2025, PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2026
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Quảng Ngãi.

Hội đồng quản trị Công ty CP Vận tải Dầu khí Quảng Ngãi kính trình Đại hội đồng cổ đông báo cáo năm 2025, phương hướng nhiệm vụ năm 2026 của HĐQT như sau:

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2025:

1. Các thành viên Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị Công ty năm 2025 gồm có:

- Ông Đinh Minh Tú – Chủ tịch HĐQT
- Ông Hoàng Minh Tuân – Thành viên HĐQT
- Ông Nguyễn Thành Cường – Thành viên HĐQT
- Ông Nhữ Đình Huấn - Thành viên HĐQT (từ ngày 01/01 đến 30/9/2025)
- Ông Lê Tiến Dương – Thành viên HĐQT (từ ngày 30/9 đến 31/12/2025)
- Bà Trần Thị Hoài Thanh – Thành viên HĐQT.
- Bà Phạm Thị Oanh – Thành viên HĐQT (thay thế Bà Trần Thị Hoài Thanh từ ngày 12/01/2026)

Hội đồng quản trị hoạt động theo Điều lệ Công ty, các quy định của pháp luật hiện hành và Quy chế quản trị nội bộ của Công ty. Các TV HĐQT thực hiện nhiệm vụ theo Bảng phân công nhiệm vụ được ban hành theo Quyết định số 02/QĐ-HĐQT-VTDKQN ngày 06/6/2024 của HĐQT Công ty và Quy chế về nguyên tắc làm việc và mối quan hệ công tác giữa HĐQT với Ban Giám đốc ban hành theo Quyết định số 04/QĐ-HĐQT-VTDKQN ngày 25/9/2024.

2. Hoạt động của Hội đồng quản trị

Trong năm 2025, tình hình kinh tế trong nước và khu vực vẫn còn nhiều khó khăn, thị trường dịch vụ đại lý hàng hải và kinh doanh LPG tiếp tục cạnh tranh gay gắt, nhu cầu thị trường có nhiều thay đổi đã ảnh hưởng nhất định đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Trong bối cảnh đó, Hội đồng quản trị đã chủ động chỉ đạo, giám sát hoạt động của Ban điều hành, kịp thời đưa ra các chủ trương, giải pháp phù hợp nhằm ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh và nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty.

HĐQT đã thực hiện tốt vai trò định hướng chiến lược, giám sát và hỗ trợ Ban Giám đốc trong quá trình điều hành hoạt động của Công ty; đồng thời tăng cường công tác quản trị doanh nghiệp, kiểm soát rủi ro và nâng cao hiệu quả quản lý tài chính.

Với sự chỉ đạo quyết liệt của Hội đồng quản trị và sự nỗ lực của Ban Giám đốc cùng toàn thể người lao động, Công ty đã hoàn thành và vượt các chỉ tiêu kế hoạch năm 2025.

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025:

Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ
Tổng doanh thu	320 tỷ đồng	364,29 tỷ đồng	113,8%
Lợi nhuận trước thuế	4,2 tỷ đồng	5,7 tỷ đồng	135,7%

Kết quả trên thể hiện sự nỗ lực lớn của Ban điều hành và tập thể người lao động trong việc mở rộng thị trường, nâng cao hiệu quả kinh doanh và tiết giảm chi phí.

3. Hoạt động của thành viên HĐQT:

Trong năm 2025, các thành viên HĐQT đã thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ được phân công; tham gia đầy đủ các cuộc họp HĐQT và tích cực tham gia thảo luận, biểu quyết đối với các vấn đề quan trọng thuộc thẩm quyền của HĐQT, cụ thể như sau:

3.1 Ông Đinh Minh Tú – Chủ tịch HĐQT

- Luôn tích cực, chủ động thực hiện chức năng, nhiệm vụ được phân công.
- Điều hành hoạt động của HĐQT đảm bảo tuân thủ theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.
- Luôn chú trọng công tác kiểm tra, giám sát, HĐQT đã cung cấp đầy đủ các tài liệu, thông tin để Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ.

3.2. Ông Hoàng Minh Tuân - Thành viên HĐQT/Giám đốc Công ty

- Nỗ lực, tích cực triển khai hoàn thành tốt công tác điều hành hoạt động SXKD của Công ty.

- Trực tiếp tổ chức, chỉ đạo, điều hành, quản lý hoạt động SXKD của Công ty theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, nghị quyết, quyết định của HĐQT và ĐHCĐ. Báo cáo tình hình hoạt động và kết quả SXKD cho HĐQT theo định kỳ hoặc theo yêu cầu.

- Tham gia đầy đủ các cuộc họp HĐQT và có ý kiến biểu quyết đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT.

3.3. Ông Nguyễn Thành Cường - Thành viên HĐQT

- Luôn tích cực, chủ động thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được phân công.
- Tham gia đầy đủ các cuộc họp HĐQT và có ý kiến biểu quyết đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT.

3.4. Ông Nhữ Đình Huân - Thành viên HĐQT (từ ngày 01/01 đến 30/9/2025)

- Luôn tích cực, chủ động thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được phân công.
- Tham gia đầy đủ các cuộc họp HĐQT và có ý kiến biểu quyết đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT.

3.5. Ông Lê Tiến Dương - Thành viên HĐQT (từ ngày 30/9 đến 31/12/2025)

- Luôn tích cực, chủ động thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được phân công.
- Tham gia đầy đủ các cuộc họp HĐQT và có ý kiến biểu quyết đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT.

3.6. Bà Trần Thị Hoài Thanh - Thành viên HĐQT

- Luôn tích cực, chủ động thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được phân công.
- Tham gia đầy đủ các cuộc họp HĐQT và có ý kiến biểu quyết đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT.

4. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT trong năm 2025

Trong năm 2025, Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp định kỳ và các cuộc họp chuyên đề để xem xét, quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền. HĐQT đã ban hành các Nghị quyết/Quyết định, tập trung vào các nội dung quan trọng như:

- Phê duyệt phương án tài chính phục vụ hoạt động kinh doanh LPG.
- Phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2025.
- Phê duyệt công tác nhân sự và cơ cấu tổ chức của Công ty.
- Ban hành các quy chế quản lý nội bộ như quy chế đào tạo, quy chế quản lý dòng tiền và quy định về quản lý chi tiêu.
- Phê duyệt chủ trương các hợp đồng mua bán LPG rời trong năm 2025.
- Phê duyệt tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.
- Xem xét và phê duyệt các nội dung liên quan đến công tác tài chính, kiểm toán và quản trị doanh nghiệp.

Các nghị quyết và quyết định của HĐQT được ban hành kịp thời, đảm bảo đúng thẩm quyền và phù hợp với quy định của pháp luật, tạo cơ sở cho Ban điều hành triển khai hiệu quả các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

5. Công tác quản lý, giám sát hoạt động đối với Giám đốc và bộ máy điều hành

Hội đồng quản trị thường xuyên theo dõi và giám sát hoạt động điều hành của Ban Giám đốc thông qua:

- Các báo cáo sản xuất kinh doanh định kỳ tháng, quý.
- Các cuộc họp giữa HĐQT và Ban Giám đốc.
- Việc kiểm tra, đánh giá việc thực hiện các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT.

Việc phối hợp giữa Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc được thực hiện chặt chẽ, đảm bảo hoạt động điều hành của Công ty được triển khai thông suốt, tuân thủ đúng quy định của pháp luật và các quy chế nội bộ của Công ty.

6. Thù lao, tiền lương, tiền thưởng Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát:

Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2025 được trả theo mức đã được ĐHCĐ năm 2025 phê duyệt, cụ thể như sau:

Thành viên HĐQT không chuyên trách: 3.000.000 đồng/người/tháng; Trưởng BKS không chuyên trách: 2.000.000 đ/tháng, Thành viên BKS không chuyên trách: 1.500.000 đồng/người/tháng.

Tổng số tiền thù lao thực hiện đối với HĐQT, BKS không chuyên trách: 144.000.000 đồng.

7. Quan hệ cổ đông:

Công ty duy trì công tác quan hệ với các cổ đông, cung cấp thông tin cho cổ đông theo yêu cầu và tuân thủ các quy định hiện hành của nhà nước, Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.

Các cổ đông đều được thông báo đầy đủ các thông tin liên quan đến công tác tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 góp phần vào thành công của Đại hội.

8. Việc thực hiện các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty và cổ đông có quyền và lợi ích liên quan trong năm 2025.

Trong năm 2025, Công ty đã thực hiện các hợp đồng, giao dịch với các bên liên quan như sau:

ĐVT: triệu đồng

Stt	Bên liên quan	Phát sinh năm 2025		
		Tổng giá trị cung cấp dịch vụ	Thu/Chi hộ	Giá trị CCDV sau khi trừ phần thu/chi hộ
1	Tổng Công ty CP Vận tải Dầu Khí	329,89	-	329,89
2	CN Tổng Công Ty Cổ Phần Vận Tải Dầu Khí	1.528,26	528,00	1.000,26
3	Công ty CP Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương	82.032,85	65.032,85	17.000,00
4	Công ty Cổ Phần Vận tải Sản Phẩm khí Quốc Tế	1.926,12	1.751,58	174,54
5	Công ty Cổ phần Vận Tải Nhật Việt	5.019,77	4.754,30	265,46
6	Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Hà Nội	386,47	344,47	42,00
7	Công ty Cổ Phần Vận tải Dầu Khí Đông Dương	19,83	-	19,83

9. Đánh giá chung về tình hình điều hành của Công ty

Hội đồng quản trị đánh giá cao sự nỗ lực và tinh thần trách nhiệm của Ban Giám đốc cùng toàn thể người lao động trong việc tổ chức triển khai các nhiệm vụ sản xuất kinh doanh trong năm 2025. Trong bối cảnh tình hình kinh tế còn nhiều khó khăn, thị trường dịch vụ LPG và dịch vụ hàng hải cạnh tranh ngày càng gay gắt, Ban Giám đốc đã chủ động xây dựng và triển khai nhiều giải pháp linh hoạt, kịp thời nhằm duy trì ổn định hoạt động của Công ty.

Ban điều hành đã bám sát định hướng và các nghị quyết của Hội đồng quản trị, chủ động trong công tác quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh, tập trung phát huy thế mạnh của Công ty trong lĩnh vực dịch vụ đại lý hàng hải và kinh doanh LPG. Nhờ đó, các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty được duy trì ổn định, đảm bảo hiệu quả và đạt kết quả tích cực.

Trong năm 2025, Công ty đã đạt được nhiều kết quả đáng ghi nhận, cụ thể:

- Kết quả sản xuất kinh doanh tăng trưởng tốt, các chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận đều đạt và vượt kế hoạch đề ra, thể hiện sự nỗ lực của Ban điều hành trong việc mở rộng thị trường, nâng cao hiệu quả hoạt động và quản lý chi phí.
- Hoạt động kinh doanh LPG tiếp tục được duy trì ổn định và từng bước mở rộng thị trường, tăng cường hợp tác với các đối tác, đồng thời nâng cao hiệu quả hoạt động của trạm kinh doanh LPG.
- Dịch vụ đại lý hàng hải tiếp tục được duy trì ổn định tại khu vực cảng Dung Quất, giữ vững uy tín và vị thế của Công ty trong lĩnh vực dịch vụ hàng hải.

- Công tác quản trị tài chính được thực hiện chặt chẽ, kiểm soát tốt chi phí, quản lý hiệu quả dòng tiền và công nợ, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Bộ máy tổ chức và công tác quản trị doanh nghiệp tiếp tục được củng cố, các quy chế, quy định nội bộ được rà soát, bổ sung và hoàn thiện nhằm nâng cao hiệu quả quản lý.

- Công ty đảm bảo việc làm và thu nhập ổn định cho người lao động, đồng thời quan tâm cải thiện điều kiện làm việc và thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách đối với người lao động.

Nhìn chung, Hội đồng quản trị nhận thấy Ban Giám đốc đã điều hành hoạt động của Công ty đúng định hướng chiến lược và các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị. Hoạt động sản xuất kinh doanh được duy trì ổn định, hiệu quả hoạt động từng bước được cải thiện, tạo nền tảng quan trọng cho sự phát triển bền vững của Công ty trong những năm tiếp theo.

(Chi tiết xem Báo cáo tài chính năm 2025 đã kiểm toán đính kèm)

III. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT TRONG NĂM 2026

Năm 2026 dự báo tình hình kinh tế trong nước vẫn còn tiềm ẩn nhiều khó khăn, thách thức. Dịch vụ đại lý hàng hải cho các tàu chở dầu thô và tàu chở dầu sản phẩm của Nhà máy lọc dầu Dung Quất gặp một số khó khăn như: Sự cạnh tranh gay gắt từ các đơn vị khác, một số chủ tàu lớn tự thực hiện dịch vụ, phí dịch vụ đại lý thấp; dịch vụ kinh doanh LPG còn tiềm ẩn nhiều thách thức, khó lường do cạnh tranh gay gắt từ các hãng khác,... Tuy nhiên, PVTrans Quảng Ngãi với lợi thế là đơn vị có nhiều kinh nghiệm và uy tín trong việc cung cấp dịch vụ đại lý tàu biển, kinh doanh LPG và được sự ủng hộ, hỗ trợ của các cổ đông lớn/đối tác/khách hàng thông qua các chính sách hỗ trợ kịp thời, hiệu quả về tài chính, tạo điều kiện mở rộng cung cấp các dịch vụ khác, tận dụng các mối quan hệ trong ngành...

♦ HĐQT Công ty sẽ thực hiện các công việc sau:

- Chỉ đạo và hỗ trợ kịp thời Ban Giám đốc để thúc đẩy hoạt động SXKD, quyết tâm hoàn thành các chỉ tiêu chính kế hoạch chủ yếu năm 2026. Một số chỉ tiêu chính như sau:

DVT: Tỷ đồng

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2025	Kế hoạch năm 2026	% so năm 2025
1	Tổng doanh thu	364,29	400,00	109,8%
2	Lợi nhuận trước thuế	5,70	6,00	105,3%
3	Lợi nhuận sau thuế	4,52	4,80	106,2%

- Chỉ đạo Ban Giám đốc tổ chức triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh, tích cực đẩy mạnh triển khai dịch vụ đại lý hàng hải và dịch vụ kinh doanh LPG, đảm bảo kết quả năm 2026 tăng trưởng ít nhất 10% so kế hoạch được duyệt.

- Tổ chức tốt công tác Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

- Quan tâm và bảo vệ quyền lợi hợp pháp tối đa cho cổ đông cũng như quan tâm đến quyền lợi, điều kiện làm việc cho người lao động.

- Thực hiện công tác quản lý, giám sát công tác điều hành của Ban Giám đốc trong việc thực hiện nghị quyết của Đại hội cổ đông và các Nghị quyết của HĐQT.

SỐ
GT
IẢN
TÀI
HÍ
(GẤ)
ING

- Thường xuyên nắm bắt, đánh giá tình hình và kết quả SXKD của Công ty theo từng tháng/quý để họp thảo luận/thông qua các báo cáo/đề án/biện pháp, đồng thời chỉ đạo, phối hợp với Ban điều hành kịp thời giải quyết các khó khăn, trở ngại trong quá trình hoạt động SXKD đảm bảo hoàn thành tốt kế hoạch SXKD-DV được ĐHDCĐ giao.

- Ban hành các nghị quyết, quy chế, quyết định của HĐQT để kiện toàn công tác quản lý, giám sát các hoạt động SXKD của Công ty.

- Tổ chức các phiên họp thường kỳ. Tiến hành các phiên họp bất thường để giải quyết các công việc phát sinh thuộc thẩm quyền của HĐQT.

- Yêu cầu Ban giám đốc rà soát, điều chỉnh, bổ sung các quy định, quy chế quản lý nội bộ trình HĐQT để xem xét ban hành.

- Quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Đình Minh Tú



Quảng Ngãi, ngày 19 tháng 6 năm 2026

BÁO CÁO TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2025 VÀ KẾ HOẠCH NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Quảng Ngãi.

Giám đốc Công ty CP Vận tải Dầu khí Quảng Ngãi kính trình Đại hội đồng cổ đông báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2025 và kế hoạch SXKD năm 2026 như sau:

PHẦN I TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2025

I. Đặc điểm tình hình:

- Thuận lợi:

+ Được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của Đảng ủy, lãnh đạo Tổng Công ty trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ chính trị tại đơn vị, đặc biệt nhận được sự hỗ trợ từ Tổng công ty/đơn vị thành viên trong việc thực hiện dịch vụ đại lý hàng hải cho các tàu chở dầu thô và dầu sản phẩm/LPG của Nhà máy lọc dầu Dung Quất.

+ Nhà máy lọc dầu Dung Quất hoạt động ổn định, giúp cho công tác cung cấp dịch vụ đại lý hàng hải được triển khai thuận lợi và sản lượng ổn định.

+ Đội ngũ cán bộ, nhân viên đoàn kết, trách nhiệm. Người lao động có tinh thần hợp tác, nỗ lực cao trong công việc; đội ngũ kỹ thuật và vận hành có kinh nghiệm, góp phần đảm bảo an toàn phương tiện/thiết bị và duy trì hoạt động liên tục.

+ Mọi quan hệ hợp tác tốt với các đối tác, khách hàng truyền thống, các đơn vị trong Tập đoàn PVN. Các đơn vị đối tác trong khu vực tiếp tục tin tưởng và sử dụng dịch vụ của Công ty.

- Khó khăn:

+ Cạnh tranh lớn từ nhiều đại lý khác trong khu vực, tạo áp lực về giá và chất lượng dịch vụ. Công tác thu hồi công nợ chậm, phải ứng trước nhiều chi phí cho tàu, ảnh hưởng dòng tiền.

+ Thời tiết khu vực cảng Dung Quất thường diễn biến phức tạp trong mùa mưa bão, làm gián đoạn dịch vụ đại lý và phát sinh chi phí.

+ Công tác kinh doanh LPG chai vẫn còn gặp rất nhiều khó khăn do gặp sự cạnh tranh lớn từ các hãng gas khác, biên độ lợi nhuận thấp; tình trạng sang chiết gas lậu xảy ra tràn lan.

+ Sản lượng và giá hạt nhựa biến động với biên độ cao, làm ảnh hưởng đến công tác tiêu thụ của khách hàng, gián tiếp ảnh hưởng đến công tác vận chuyển của công ty

II. Kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trong năm 2025:

2.1. Hoạt động sản xuất kinh doanh:

a. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2025 (tỷ đồng)	TH năm 2025 (tỷ đồng)	Tỷ lệ thực hiện/Kế hoạch
1	Doanh thu	320,0	364,29	113,8%
2	Lợi nhuận trước thuế	4,2	5,70	135,7%
3	Lợi nhuận sau thuế	3,36	4,52	134,5%
4	Nộp NSNN	2,74	3,66	133,7%

b. Kết quả thực hiện SXKD năm 2025 theo loại hình:

Đơn vị tính: Triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	Dịch vụ Vận tải	Dịch vụ thương mại	Dịch vụ Khác	Hoạt động tài chính	Hoạt động khác	Tổng
I	Doanh thu	3.251,27	213.356,88	146.047,92	1.635,63		364.291,69
1	Doanh thu hoạt động	3.251,27	213.356,88	146.047,92			362.656,07
2	Doanh thu tài chính				1.635,63		1.635,63
3	Doanh thu hoạt động khác						
II	Chi phí	2.993,06	211.393,30	144.201,86	10,98		358.599,20
1	Chi phí hoạt động	2.993,06	196.601,04	139.048,10			338.642,20
2	Chi phí tài chính		11,07		2,23		13,30
3	Chi phí bán hàng		11.631,18				11.631,18
4	Chi phí quản lý phân bổ		3.136,42	5.131,52	8,71		8.276,65
5	Chi phí hoạt động khác		13,59	22,24	0,04		35,87
III	Lợi nhuận trước thuế	258,21	1.963,58	1.846,06	1.624,65		5.692,50

Dịch vụ đại lý hàng hải:

- Công ty thực hiện dịch vụ đại lý hàng hải cho 71 chuyến tàu vận chuyển dầu thô (trong đó có 67 chuyến tàu nội địa và 04 chuyến nhập khẩu), tăng 9,2% số chuyến so với năm 2024.

- Thực hiện dịch vụ đại lý cho các tàu xăng dầu thành phẩm, LPG tại Dung Quất được đạt 700 chuyến, tăng 12,9% số chuyến so với năm 2024.

- Ngoài ra, Công ty còn cung cấp một số dịch vụ khác cho tàu như: Cung cấp nước ngọt, thay ca thuyền viên, cấp thực phẩm.

- Doanh thu dịch vụ đại lý hàng hải đạt 146,05 tỷ đồng, đạt 120,3% so với kế hoạch; Lợi nhuận gộp đạt 7,0 tỷ đồng.

Dịch vụ kinh doanh LPG:

- Sản lượng bán gas bình thương hiệu Binhson Gas và chiết nạp thuê tăng so với năm 2024. Thực hiện chiết nạp và bán ra thị trường sản phẩm LPG chai mang nhãn hiệu BÌNH SƠN PETRO GAS đạt 2.755 tấn/năm; chiết nạp thuê cho các đơn vị khác đạt 6.872 tấn/năm.

- Doanh thu lĩnh vực kinh doanh LPG đạt 213,36 tỷ đồng, đạt 108,9% kế hoạch; lợi nhuận gộp đạt 5,13 tỷ đồng, đạt 171% kế hoạch.

Dịch vụ vận tải đường bộ:

- Tăng sản lượng vận chuyển hạt nhựa PP so với năm 2024. Năm 2025, vận chuyển hạt nhựa PP cho Công ty Plaschem Đà Nẵng, sản lượng đạt 38.900 tấn, đạt 192,5% so với năm 2024. Doanh thu đạt 3,03 tỷ đồng, đạt 126,3% so với kế hoạch; lợi nhuận gộp đạt 0,138 tỷ đồng, đạt 69% kế hoạch.

- Trong năm 2025, đơn vị đã hoàn thiện đầu tư xe bồn chở LPG và đưa vào khai thác từ đầu tháng 12/2025. Kết quả bước đầu thực hiện 10 chuyến nội bộ (250 tấn) và 9 chuyến dịch vụ cho đối tác (225,6 tấn), doanh thu dịch vụ đạt 220 triệu đồng, lợi nhuận đạt 120 triệu đồng, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động vận tải đường bộ.

- Đồng thời, đơn vị đã rà soát, tối ưu hóa chi phí và triển khai cơ chế khoán chi phí cho bộ phận vận chuyển, qua đó góp phần kiểm soát chi phí, nâng cao hiệu quả hoạt động.

Dịch vụ mở rộng năm 2025:

Công tác mở rộng dịch vụ đại lý:

- Mở rộng dịch vụ đại lý cho tàu hàng rời, tàu sửa chữa, giàn khoan, tàu lai ước đạt 14 chuyến (trong đó tàu hàng rời 07 chuyến, tàu + giàn khoan vào dock sửa chữa chuyến, tàu lai dặt 03 chuyến), tăng các loại tàu, cảng mới so với năm trước.

- Dịch vụ đại lý tại cảng trả: Mở rộng phạm vi dịch vụ đại lý tại cảng Cửa Lò, Tuy Phong, tự thực hiện đại lý tại Chu Lai. Tổng số chuyến tàu tại cảng trả ước đạt 200 chuyến, trong đó tại cảng Chu Lai là 32 chuyến, tăng 10,4% so với năm 2024.

- Cung cấp thực phẩm trực tiếp cho tàu dầu thô 03 chuyến.

- Mở rộng cung cấp dịch vụ logistics cho Công ty Lọc hóa dầu Bình Sơn (vận chuyển mẫu dầu đi Châu Âu); mở đại lý bán vé máy bay.

Công tác mở rộng dịch vụ kinh doanh LPG:

- Mở rộng dịch vụ bán buôn LPG đạt 8.902 tấn, góp phần tăng doanh thu và lợi nhuận năm 2025.

- Đầu tư vỏ bình, xe bồn chở LPG.

- Mở rộng dịch vụ vận chuyển LPG bằng xe bồn cho nội bộ và khách hàng bên ngoài. Đã thực hiện vận chuyển 9 chuyến xe bồn LPG đi Hải Phòng, Nghệ An, Hà Tĩnh cho khách hàng.

c. Đánh giá kết quả thực hiện:

Đánh giá kết quả thực hiện:

- Mặc dù năm 2025 tiếp tục đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức từ biến động thị trường, áp lực cạnh tranh ngày càng gay gắt và yêu cầu ngày càng cao về chất lượng dịch vụ, Công ty PVTrans Quảng Ngãi đã thể hiện tinh thần đoàn kết, chủ động và quyết tâm cao trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ. Ban lãnh đạo Công ty đã kịp thời ban hành nhiều giải pháp quản trị, điều hành linh hoạt, tập trung khai

thác hiệu quả các lĩnh vực dịch vụ chủ lực, đồng thời mở rộng và đa dạng hóa hoạt động kinh doanh. Tập thể cán bộ, người lao động đã phát huy tinh thần trách nhiệm, tính chuyên nghiệp và chủ động khắc phục khó khăn, tối ưu chi phí, nâng cao năng suất và chất lượng dịch vụ. Nhờ đó, các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chủ yếu đều đạt và vượt kế hoạch đề ra, hiệu quả hoạt động được nâng cao, đời sống người lao động được cải thiện, uy tín và vị thế của PVTrans Quảng Ngãi trên thị trường tiếp tục được củng cố và phát triển vững chắc.

- Công tác quản lý vốn, tài sản:

Đơn vị đã thực hiện tốt công tác quản lý vốn, tài sản theo quy định/quy chế Tổng Công ty và của đơn vị. Nguồn vốn tại đơn vị luôn được bảo toàn và phát triển. Đơn vị luôn bố trí nguồn vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh kịp thời và hiệu quả. Tỷ suất lợi nhuận sau thuế chưa phân phối/vốn chủ sở hữu dự kiến đạt 15,05%, điều này cho thấy việc kinh doanh và sử dụng vốn của đơn vị đạt hiệu quả cao.

- Thu nhập của người lao động năm 2025 so với năm 2024: 24,5/21,5 triệu đồng/người/tháng, đạt 114% so với năm 2024.

- Ngoài ra, đơn vị đã thực hiện rà soát các hợp đồng cung cấp LPG, dịch vụ đại lý, vận chuyển để điều chỉnh tăng giá dịch vụ, giảm giá đầu vào LPG nhằm tối ưu nguồn LPG đầu vào. Tập trung tối đa nguồn vốn để tăng lợi nhuận từ hoạt động tài chính. Tiến hành rà soát nhằm tối ưu chi phí hoạt động.

2.2. Hoạt động đầu tư:

- Trong năm 2025, đơn vị đã thực hiện đầu tư 01 xe đầu kéo sơ mi rơ moóc bồn LPG với giá trị thực hiện là 3,4 tỷ đồng và 10.000 vỏ chai LPG với giá trị thực hiện đầu tư đạt 5,9 tỷ đồng.

2.4. Kết quả thực hiện công tác lao động, đào tạo:

- Đến hết tháng 12/2025, tổng số lao động của PVTrans Quảng Ngãi là 41 người, giảm 01 người so với số đầu năm.

+ Thực hiện công tác sắp xếp, điều động, tuyển dụng nhân sự để bổ sung cho các phòng nhằm đáp ứng yêu cầu công việc. Tuyển dụng nhân lực mới cho Phòng Đại lý Tàu biển – Vận tải và Phòng Tài chính Kế toán; sắp xếp, điều động nhân sự bộ phận thủ kho, bảo vệ, thuê bảo vệ chuyên nghiệp bên ngoài.

- Công tác đào tạo: Trong năm 2025, đơn vị đã thực hiện triển khai kế hoạch đào tạo và phát triển nguồn nhân lực với tổng cộng 184 lượt CBNV tham gia các chương trình đào tạo và tập huấn. Cụ thể:

+ Cử 01 cán bộ tham dự khóa học quản lý với Chương trình chứng nhận thành viên HĐQT.

+ Cử 38 CBNV tham gia lớp tập huấn về ATLĐ.

+ Cử 04 CBNV tham dự tập huấn về chế độ kế toán doanh nghiệp mới.

+ Tổ chức đào tạo cho 22 CBNV các kỹ năng ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) vào công việc văn phòng.

+ Tổ chức 10 khóa đào tạo nội bộ cho 94 lượt CBNV tham gia với các chủ đề thiết thực như áp dụng các quy trình, quy chế, quy định quản lý kho trạm kinh doanh LPG, công tác 5S, PCCC,...

+ Tự tổ chức 04 đợt diễn tập phòng cháy chữa cháy (PCCC) và cứu nạn cứu hộ (CNCH), nhằm củng cố rèn luyện kỹ năng phản ứng nhanh và phối hợp hiệu quả khi xảy ra sự cố khẩn cấp, nâng cao ý thức phòng ngừa rủi ro cho toàn thể CBNV, nhất là trong hoạt động SXKD LPG.

2.5. Kết quả thực hiện công tác an sinh xã hội, hoạt động của các tổ chức đoàn thể:

- Thực hiện tốt công tác chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động; Tổ chức đón tết Ất Ty. 2025 cho toàn thể CBCNV vui tươi, lành mạnh; tổ chức kỷ niệm ngày 08/3, 20/10 cho CBCNV nữ Công ty; tổ chức thăm hỏi và tặng quà nhân dịp tháng công nhân cho người lao động; tổ chức sinh nhật Quý cho CBNV; tổ chức dâng hương nhân ngày 27/7,...

- Chỉ đạo và tổ chức thành công Đại hội chi bộ, Đại hội công đoàn và Đại hội Đoàn thanh niên Công ty.

- Cử đại biểu tham dự Đại hội Công đoàn Tổng Công ty nhiệm kỳ 2025-2030; tham gia giải thể thao do Công đoàn Tổng Công ty tổ chức.

- Tổ chức chương trình tặng quà học sinh nghèo vượt khó tại Trường THCS Măng Đen với số tiền 20 triệu đồng và kết hợp tổng kết công tác SXKD 06 tháng đầu năm và triển khai nhiệm vụ 06 tháng cuối năm 2025.

- Phối hợp với Công ty Cổ phần Lọc hóa dầu Bình Sơn tổ chức chương trình tặng quà học sinh nghèo vượt khó tại đảo Lý Sơn với số tiền 20 triệu đồng.

- Đã thực hiện 02 đợt ủng hộ đồng bào bị bão và mưa lũ với số tiền hơn 40 triệu đồng.

- Thực hiện trồng 5.000 cây xanh tại xã An Phú, tỉnh Quảng Ngãi.

6. Công tác khác:

- Công tác xây dựng Văn hóa doanh nghiệp: Đơn vị đã tích cực đẩy mạnh việc thực hiện Văn hóa “chuyên nghiệp” thông qua việc rà soát, bổ sung, ban hành các quy trình, quy chế và thực hiện theo đúng quy trình, quy chế đã ban hành. Trong năm 2025, đơn vị ban hành 03 quy chế, 09 quy trình, 03 quy định. Thực hiện Văn hóa “kỷ cương” thông qua việc tuân thủ nội quy lao động, các nguyên tắc trong quá trình làm việc của CBNV.

- Công tác chuyển đổi số: Đơn vị đã triển khai thực hiện hệ thống IDOC theo Tổng Công ty, đang từng bước xây dựng không gian làm việc số (Base); đã lắp đặt hệ thống họp trực tuyến phục vụ nhu cầu họp nội bộ của đơn vị và họp với Tổng Công ty, phục vụ công tác đào tạo nội bộ, họp giao ban của Phòng Đại lý Tàu biển Vận tải một cách nhanh chóng, tiết kiệm thời gian, chi phí; Chữ ký số, chuyển khoản ngân hàng trực tuyến.

- Công tác xử lý các tồn đọng: Đã triển khai xử lý xong các công nợ khó đòi và Công ty đang trong quá trình hoàn thiện phương án triển khai xử lý lô vỏ bình Công ty Venus cho mượn tại thời điểm năm 2020.

- Thực hiện tốt công tác an toàn PCCN trong quá trình sản xuất kinh doanh. Trong kỳ không xảy ra sự cố nào gây mất an toàn.

7. Công tác HSE:

Công ty đặc biệt chú trọng đến việc thực hiện công tác An toàn – Sức khỏe – Môi trường, xem đây là điều kiện tiên quyết để hoạt động sản xuất kinh doanh được tiến hành thuận lợi và thành công. Thường xuyên thực hiện công tác huấn luyện, đào tạo cho người lao động, đặc biệt là lao động tại Trạm kinh doanh LPG, có nguy cơ xảy ra mất an toàn cao; Tự tổ chức 04 đợt diễn tập phòng cháy chữa cháy (PCCC) và cứu nạn cứu hộ (CNCH), nhằm củng cố rèn luyện kỹ năng phản ứng nhanh và phối hợp hiệu quả khi xảy ra sự cố khẩn cấp, nâng cao ý thức phòng ngừa rủi ro cho toàn thể CBNV, nhất là trong hoạt động SXKD LPG.

Rà soát, kế ô xây dựng khuôn viên, kho vỏ bình gas theo hướng 5S để dễ kiểm đếm, kiểm kê và đảm bảo an toàn trong lao động sản xuất. Xây dựng khuôn viên trạm chiết, văn phòng sạch đẹp, văn minh.

Ngoài ra, đơn vị cũng quan tâm đến sức khỏe của người lao động, trang bị đầy đủ đồ bảo hộ lao động theo quy định, tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động để phát hiện và ngăn ngừa bệnh nghề nghiệp.

Trong năm 2025, tại đơn vị không xảy ra sự cố mất an toàn, không có thiệt hại về người và tài sản của Công ty.

PHẦN II KẾ HOẠCH NĂM 2026

I. Các chỉ tiêu chính kế hoạch năm 2026:

1. Chỉ tiêu tài chính:

- Doanh thu: 400 tỷ đồng.
- Lợi nhuận trước thuế: 6,0 tỷ đồng.
- Lợi nhuận sau thuế: 4,8 tỷ đồng.
- Tổng số thuế và các khoản phải nộp NSNN: 3,2 tỷ đồng.

2. Kế hoạch đầu tư năm 2026:

DVT: Triệu đồng

STT	Dự án	Kế hoạch đầu tư năm 2026		
		TMĐT	Trong đó	
			Vốn CSH	Vốn vay
1	Đầu tư 20.000 vỏ chai LPG	12.320	12.320	
2	Đầu tư 01 xe tải vận chuyển LPG chai, tải trọng tối đa 5 tấn	913	273,9	639,1

II. Nhiệm vụ năm 2026:

Trên cơ sở tuân thủ triệt để các quy định của Nhà nước, quy chế/quy định của Công ty CP Vận tải Dầu khí Quảng Ngãi trong công tác SXKD và quản lý điều hành, thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm sau:

- Tổ chức thực hiện kịp thời, an toàn, hiệu quả dịch vụ đại lý cho đội tàu của Tổng công ty PVTrans tại khu vực miền Trung, nâng cao chất lượng dịch vụ, đẩy mạnh cung cấp dịch vụ đại lý cho khách hàng bên ngoài.

- Triển khai công tác quản lý, vận hành trạm kinh doanh LPG an toàn, hiệu quả; tổ chức kinh doanh LPG đúng quy định. Tăng cường công tác quản trị rủi ro và an toàn trong hoạt động kinh doanh thương mại.

- Duy trì thực hiện dịch vụ cho khách hàng truyền thống. Mở rộng phát triển thị trường tiêu thụ sản phẩm và phát triển hoạt động kinh doanh trên cơ sở tận dụng nguồn lực hiện hữu của Công ty nhằm tăng doanh thu và hiệu quả SXKD.

- Tìm kiếm mở rộng phát triển các dịch vụ mới, đảm bảo doanh thu từ các dịch vụ mới này chiếm ít nhất 5% tổng doanh thu dịch vụ của Công ty.

- Đầu mối cung cấp các dịch vụ vận tải sản phẩm của NMLD Dung Quất đến Phú Mỹ và cho Dự án Nâng cấp Mở rộng NMLD.

- Nghiên cứu và đề xuất phương án tái cấu trúc PVTrans Quảng Ngãi theo hướng duy trì và phát triển các mảng dịch vụ cốt lõi hiện tại, đồng thời xem xét mở rộng sang lĩnh vực kinh doanh mới là vận tải biển, trên cơ sở phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và định hướng phát triển của Đơn vị.

- Làm việc với các cổ đông để xây dựng phương án đầu tư hoặc thuê bareboat tàu và vận hành khai thác, trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt. Chuẩn bị các nguồn lực cần thiết để triển khai đầu tư tài sản, phục vụ kế hoạch mở rộng hoạt động SXKD nếu phương án được phê duyệt.

- Thực hiện thanh lý xe ô tô Innova 2013 đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật và của Công ty.

- Triệt để thực hành tiết kiệm, quản lý và kiểm soát chặt chẽ chi phí trong các hoạt động SXKD. Tăng cường công tác kiểm soát nội bộ, quản lý chặt chẽ tình hình công nợ, đảm bảo không để phát sinh nợ phải thu khó đòi.

- Kiện toàn bộ máy tổ chức quản lý theo hướng gọn nhẹ, chuyên nghiệp phù hợp với quy mô phát triển của Công ty; rà soát nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, tăng cường công tác đào tạo, đào tạo nội bộ. Đồng thời nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ nhân viên hiện hữu, đáp ứng yêu cầu phát triển của Đơn vị.

- Hoàn thiện các quy trình, quy chế, hệ thống định mức phù hợp với yêu cầu SXKD của Đơn vị.

- Triển khai thực hiện công tác khoa học công nghệ (KHCCN), đổi mới sáng tạo (ĐMST), chuyển đổi số (CĐS) phù hợp mô hình và yêu cầu thực tế của đơn vị. Đưa công tác KHCCN, ĐMST và CĐS trở thành động lực tăng trưởng của Đơn vị.

- Xây dựng và chuẩn hóa môi trường làm việc theo hướng chuyên nghiệp trong toàn Công ty. Tiếp tục xây dựng văn hóa doanh nghiệp Công ty gắn với văn hóa doanh nghiệp của Tổng Công ty PVTrans.

- Tích cực tham gia công tác an sinh xã hội do Tổng Công ty PVTrans phát động. Đảm bảo công ăn việc làm, cải thiện nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động trong Công ty.

Thực hiện các nhiệm vụ khác do Hội đồng quản trị giao.

III. Các giải pháp thực hiện:

- Giải pháp về quản lý, quản trị:

+ Hoàn thiện bộ máy tổ chức, tuyển dụng lực lượng lao động, thuyền viên liên quan lĩnh vực vận tải biển để đáp ứng yêu cầu quản lý, khai thác theo tàu đầu tư, thuê mua Bare boat, đảm bảo đội ngũ cán bộ chủ chốt có năng lực, phẩm chất đáp ứng yêu cầu ngày càng phát triển của Công ty. Có cơ chế phù hợp để thu hút cán bộ có năng lực tham gia vào lực lượng cán bộ chủ chốt của Công ty.

+ Nghiên cứu, đánh giá để xây dựng mô hình quản lý năng động trong giai đoạn mới, linh động, phù hợp với chiến lược phát triển của Tổng Công ty.

+ Quản lý chặt chẽ các định mức tiêu hao nhiên liệu, hao hụt hàng hóa, chi phí quản lý. Thực hiện tốt các chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí nhằm tiết kiệm tối đa chi phí, nâng cao hiệu quả hoạt động SXKD.

- Giải pháp về thị trường

+ Tận dụng tối đa sự ủng hộ của Tổng Công ty và các đơn vị thành viên trong việc ưu tiên sử dụng sản phẩm, dịch vụ trong ngành để chiếm lĩnh thị trường dịch vụ.

+ Không ngừng nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ, giữ vững thương hiệu. Từng bước chiếm lĩnh thị phần dịch vụ đại lý tàu biển đối với các tàu bên ngoài chở sản phẩm xăng dầu, trực tiếp hoặc phối hợp đơn vị trong Tổng Công ty làm đầu mối liên lạc, vận chuyển sản phẩm của Nhà máy lọc dầu Dung Quất.

+ Bên cạnh việc luôn duy trì mối quan hệ và sự chăm sóc cho khách hàng cũ, đại lý cũng phải chủ động, tăng cường tiếp xúc và giới thiệu dịch vụ đến các khách hàng mới trong nước và quốc tế. Chủ động liên lạc với các chủ tàu, chủ hàng, các broker để nắm bắt các thông tin lịch nhận/ trả hàng; tích cực tìm kiếm thêm các chủ tàu mới cũng như các tàu từ các đại lý khác.

- Giải pháp về đầu tư và tài chính

+ Nghiên cứu đầu tư hệ thống cơ sở vật chất, hạ tầng phục vụ SXKD đảm bảo phù hợp tốc độ phát triển từng giai đoạn theo kế hoạch.

+ Áp dụng công nghệ quản lý, tổ chức tài chính - kế toán tiên tiến theo hệ thống quản lý của Tổng Công ty.

+ Hợp tác chiến lược, liên doanh, liên kết với các đơn vị trong và ngoài ngành để huy động vốn mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh, phát triển các dự án đầu tư.

+ Đánh giá lại các khách hàng để có cơ sở giãn công nợ, tạo điều kiện tăng thêm thị phần cho Công ty.

- Giải pháp về đào tạo và phát triển nguồn nhân lực:

+ Xây dựng kế hoạch ngắn hạn và dài hạn về đào tạo và phát triển nguồn nhân lực phù hợp với chiến lược phát triển trong từng giai đoạn. Thường xuyên nâng cao nghiệp vụ chuyên môn, ngoại ngữ, rèn luyện tác phong công nghiệp, thái độ ứng xử.

+ Thành lập chi nhánh, văn phòng tại các thành phố lớn để tuyển dụng đào tạo nhân lực phù hợp với tình hình phát triển trong thời gian tới của Công ty.

+ Tăng cường công tác giám sát, đánh giá năng lực cán bộ, nhất là cán bộ chủ chốt. Xây dựng quy chế, hệ thống các tiêu chí đánh giá hiệu quả công việc tháng/quý/năm.

- + Có chính sách lương thưởng hợp lý, khuyến khích người lao động.
- Về hệ thống quản lý an toàn, sức khỏe, môi trường
- + Áp dụng hệ thống quản lý HSE tiên tiến, các hệ thống quản lý an toàn, vận hành tàu biển theo các yêu cầu.
- + Đảm bảo mọi hoạt động sản xuất kinh doanh tại Công ty phải tuân thủ theo các chính sách và quy trình HSE của Công ty.

Giám đốc Công ty kính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua.

Trân trọng!

GIÁM ĐỐC



Hoàng Minh Luân



Quảng Ngãi, ngày 19 tháng 6 năm 2026

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Quảng Ngãi

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Quảng Ngãi đã được ĐHCĐ thông qua;

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Quảng Ngãi;

Căn cứ Kế hoạch hoạt động năm 2025 của Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Quảng Ngãi;

Ban Kiểm soát xin báo cáo ĐHCĐ kết quả công tác kiểm tra, giám sát năm 2025 và kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2026 như sau:

PHẦN I

BÁO CÁO KẾT QUẢ KIỂM TRA, GIÁM SÁT

1. Kết quả giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty

Trên cơ sở kế hoạch hoạt động năm 2025 và giám sát tình hình hoạt động thực tế tại PVTrans Quảng Ngãi, báo cáo kiểm toán của đơn vị kiểm toán độc lập (Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC), Ban kiểm soát đã có các báo cáo giám sát hàng quý và thực hiện thẩm định báo cáo tài chính theo quý, theo năm. Kết quả hoạt động SXKD và tình hình tài chính của PVTrans được thể hiện ở một số chỉ tiêu chính như sau:

1.1. Kết quả hoạt động SXKD

Với sự nỗ lực, cố gắng của Ban lãnh đạo và tập thể CBCNV trong việc thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm trong năm, Đơn vị đã hoàn thành vượt mức kế hoạch các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025, cụ thể như sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2025		Tỷ lệ % TH/KH năm 2025
		Kế hoạch	Thực hiện	
1	Doanh thu	250.000	364.292	146%
2	Lợi nhuận trước thuế	4.200	5.692	136%
3	Lợi nhuận sau thuế	3.360	4.518	134%
4	Nộp ngân sách nhà nước	2.740	3.663	134%

Như vậy, năm 2025, PVTrans Quảng Ngãi đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu được giao, cụ thể Doanh thu đạt 364,3 tỷ đồng, đạt 146% kế hoạch năm; Lợi nhuận trước thuế đạt 5,7 tỷ đồng, đạt 136% kế hoạch năm; Lợi nhuận sau thuế đạt 4,5 tỷ đồng, đạt 134% kế hoạch năm và Nộp NSNN đạt 3,7 tỷ đồng, đạt 134% kế hoạch năm.

1.2. Kết quả hoạt động đầu tư

Đơn vị tính: Triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	TMDT		Chênh lệch
		Kế hoạch	Thực hiện	
1	Xe tải chở LPG chai 5T	913,0	-	
2	Xe đầu kéo sơ mi rơ mooc bồn LPG	3.606,8	3.286,5	-320,3
3	10.000 vỏ chai LPG loại 12kg/vỏ	6.160,0	5.940,0	-220,0

Trong năm 2025, Công ty đã đầu tư thành công 01 xe đầu kéo sơ mi rơ mooc bồn LPG và 10.000 vỏ chai LPG, tạo bước tiến quan trọng trong kế hoạch gia tăng phương tiện và năng lực trong hoạt động LPG. Tổng giá trị đầu tư các hạng mục đều nằm trong Tổng mức đầu tư đã được ĐHCĐ thường niên năm 2025 phê duyệt.

1.3. Các chỉ số tài chính

Chỉ tiêu	Tại năm báo cáo	Năm trước
LNST/TTS (ROA) (%)	3,84%	5,12%
LNST/VCSH (ROE) (%)	10,80%	9,45%
Hệ số Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn (lần)	0,64	0,46
Hệ số thanh toán ngắn hạn (lần)	1,22	1,48
Hệ số bảo toàn vốn (lần)	1,10	1,08

Tỷ suất sinh lợi trên Tổng tài sản (ROA) năm nay giảm so với năm trước, chủ yếu do Công ty đẩy mạnh đầu tư, mở rộng quy mô tài sản làm mẫu số tăng nhanh hơn tốc độ tăng tử số (LNST). Tuy nhiên tỷ suất sinh lợi trên VCSH (ROE) tăng, cho thấy hiệu quả sử dụng vốn chủ sở hữu được cải thiện và khả năng tạo lợi nhuận trên mỗi đồng vốn của cổ đông được nâng cao.

Hệ số thanh toán ngắn hạn có xu hướng giảm (1,22), hệ số Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn có xu hướng tăng (0,64) chủ yếu do Công ty gia tăng vốn vay để tài trợ cho hoạt động đầu tư trong năm. Tuy nhiên, các chỉ số này vẫn duy trì trong mức an toàn, đảm bảo khả năng đáp ứng nghĩa vụ tài chính và phục vụ hoạt động SXKD. Bên cạnh đó, hệ số bảo toàn vốn đạt 1,10, tăng nhẹ so với năm trước, cho thấy Công ty vẫn duy trì được việc bảo toàn và gia tăng vốn chủ sở hữu.

1.4. Thẩm định báo cáo tài chính năm 2025

- Báo cáo tài chính của Công ty được lập theo đúng các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành.

- Công ty áp dụng thông tư 200/2014/TT-BTC về hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính kết thúc tại ngày 31/12/2025.

- Công ty thực hiện mở sổ, ghi chép, hạch toán các nghiệp vụ kinh tế phát sinh một cách thường xuyên, liên tục, phản ánh đúng bản chất kinh tế. Hệ thống các báo cáo được thực hiện nhanh chóng, kịp thời, đúng tiến độ.

- Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC. Tại báo cáo có ý kiến của kiểm toán như sau:

“Xét trên các khía cạnh trọng yếu, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý về tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2025 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính”.

- Ban kiểm soát thực hiện thẩm định Báo cáo tài chính hàng quý và năm của Công ty bắt đầu từ ngày 01/01/2025 đến 31/12/2025. Ban kiểm soát nhất trí với báo cáo kiểm toán của Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC về kết quả kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2025.

2. Kết quả giám sát với Hội đồng quản trị, Ban giám đốc

2.1. Hội đồng quản trị

- Trong năm 2025, HĐQT Công ty đã tổ chức các cuộc họp định kỳ hàng quý/năm theo quy định và Điều lệ của Công ty.

- HĐQT đã ban hành các Nghị quyết và Quyết định để chỉ đạo Ban Giám đốc điều hành các hoạt động SXKD cụ thể của Công ty.

- Các thành viên HĐQT đã tích cực, chủ động thực hiện theo chức năng nhiệm vụ được phân công, tham gia đầy đủ và có ý kiến biểu quyết đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT; giám sát, chỉ đạo và tạo điều kiện thuận lợi cho Ban Giám đốc thực hiện điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh.

2.2. Ban Giám đốc

- Kết quả SXKD năm 2025 hoàn thành vượt mức kế hoạch, kết quả khả quan như trên chủ yếu đến từ sự nỗ lực của Ban Giám đốc trong công tác điều hành, đánh giá toàn diện các thuận lợi, khó khăn, kịp thời đề ra các giải pháp đảm bảo tối ưu hoạt động đầu tư và đảm bảo hiệu quả hoạt động SXKD. Nguồn vốn của đơn vị được bảo toàn và tăng qua các năm.

- Ban Giám đốc đã triển khai các chỉ thị, nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2025 cũng như các Nghị quyết, Quyết định trong năm của HĐQT Công ty kịp thời và phù hợp với các quy định hiện hành.

- Ban Giám đốc đã sát sao, quyết liệt trong chỉ đạo điều hành SXKD trong bối cảnh khu vực, lĩnh vực kinh doanh có nhiều khó khăn và cạnh tranh khốc liệt.

3. Báo cáo đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và cổ đông

- Sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và cổ đông dựa trên nguyên tắc minh bạch, rõ ràng, tuân thủ các quy định pháp luật nhằm đảm bảo lợi ích của Công ty và cổ đông.

- Hoạt động của Ban kiểm soát trong năm vừa qua diễn ra thuận lợi, BKS đã thực hiện đầy đủ chức năng nhiệm vụ của mình với sự phối hợp, hỗ trợ và tạo điều kiện của Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc.

- Ban Kiểm soát đã thực hiện gửi Báo cáo giám sát định kỳ cho cổ đông tại ĐHĐCĐ thường niên.

- Trong năm 2025, Ban Kiểm soát không nhận được yêu cầu của cổ đông/nhóm cổ đông về việc thực hiện kiểm tra một nội dung/vụ việc nào theo quy định tại Điểm 6, Điều 170 - Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm soát của Luật Doanh nghiệp 2020.

4. Báo cáo đánh giá về giao dịch giữa Công ty với thành viên HĐQT, Giám đốc, Người điều hành khác và những người có liên quan; giao dịch giữa Công ty với công ty trong đó thành viên HĐQT, Giám đốc, Người điều hành khác là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 3 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch:

Chi tiết được trình bày tại thuyết minh BCTC công ty năm 2025 đã kiểm toán.

5. Hoạt động của Ban Kiểm soát

Trong năm 2025, Ban kiểm soát hoạt động gồm 02 thành viên: Bà Lê Thị Anh Thi - Trưởng BKS kiêm nhiệm và Bà Trần Thị Kim Huệ - Thành viên BKS kiêm nhiệm.

Hoạt động của Ban Kiểm soát được thực hiện theo nguyên tắc tập thể, phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát; các thành viên Ban Kiểm soát cùng chịu trách nhiệm chung đối với các nội dung thuộc thẩm quyền của Ban Kiểm soát. Đồng thời theo lĩnh vực được phân công, các thành viên thực hiện việc theo dõi, giám sát các hoạt động của Công ty theo quy định.

Các Thành viên ban kiểm soát thực hiện chức trách, nhiệm vụ dựa trên sự phân công công việc cụ thể như sau:

- Bà Lê Thị Anh Thi:

- + Chịu trách nhiệm chung trong điều hành hoạt động công tác của Ban Kiểm soát theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.
- + Giám sát tình hình triển khai thực hiện kế hoạch SXKD đã được ĐHĐCD thông qua.
- + Giám sát các nội dung thuộc lĩnh vực tài chính, kế toán và kết quả SXKD.
- + Kiểm tra, giám sát công tác quản trị doanh thu - chi phí theo từng loại hình dịch vụ Công ty đang thực hiện.
- + Đánh giá báo cáo tài chính quý, năm và hiệu quả sử dụng vốn.
- + Lập Báo cáo giám sát định kỳ hàng Quý sau khi tổng hợp các ý kiến của thành viên Ban kiểm soát.

- Bà Trần Thị Kim Huệ:

- + Giám sát tình hình quản lý dòng tiền, công nợ phải thu, xử lý công nợ tồn đọng và công tác kiểm kê.
- + Đánh giá tình hình hoạt động của Đơn vị định kỳ hàng quý/năm (xem xét tính hợp lý trong ghi chép sổ sách kế toán và BCTC của Công ty; thực hiện báo cáo kiểm tra, giám sát quý/năm; thẩm định báo cáo tài chính quý/năm).
- + Giám sát công tác nhân sự, công tác quản trị nội bộ doanh nghiệp.
- + Kiểm tra giám sát việc chấp hành Điều lệ Công ty, các Quy chế, quy định, Nghị quyết, chỉ thị của HĐQT, Ban Giám đốc trong điều hành Công ty.
- + Thực hiện các nhiệm vụ khác của cấp trên giao phù hợp với quy định hiện hành.

Ban Kiểm soát thường xuyên rà soát, đánh giá các nội dung và kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm soát để triển khai các công việc hiệu quả cao nhất.

Ban Kiểm soát đã thực hiện công tác kiểm tra, giám sát hoạt động dựa trên kế hoạch hoạt động đã được thông qua tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025, tập trung chủ yếu vào các vấn đề sau:

- Xem xét chi tiết nội dung các nghiệp vụ kinh tế phát sinh trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Việc chấp hành điều lệ Công ty, các Nghị Quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT và các quy định của Công ty.
- Công tác xây dựng và hoàn thiện hệ thống quy trình, quy chế, hệ thống định mức.
- Tình hình thực hiện kế hoạch SXKD 2024; tình hình sử dụng và bảo toàn vốn; việc thực hiện biện pháp tiết kiệm/tiết giảm chi phí; thẩm định các báo cáo tài chính; thẩm định các dự án đầu tư của Công ty.

Công tác kiểm tra, giám sát được thực hiện thông qua việc trực tiếp thu thập số liệu, làm việc với các bộ phận chuyên môn tại Công ty và việc xem xét, đánh giá các báo cáo định kỳ, đột xuất của các đơn vị, phòng ban về hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty,... Qua đó, Ban Kiểm soát đã có những trao đổi, đề xuất, kiến nghị để HĐQT, GD Công ty xem xét triển khai thực hiện nhằm đảm bảo tuân thủ các quy định liên quan và tối đa lợi ích của Công ty. Các nội dung, ý kiến, kiến nghị của các thành viên trong Ban Kiểm soát được gửi cho Ban giám đốc Công ty thông qua các cuộc họp, trao đổi hàng ngày, báo cáo giám sát hàng quý và báo cáo thẩm định báo cáo tài chính để xem xét triển khai thực hiện.

6. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban Kiểm soát và của từng thành viên của Ban Kiểm soát

Thù lao và chi phí hoạt động của từng thành viên Ban Kiểm soát được chi trả tuân thủ theo quy định của Công ty và đã được ĐHĐCĐ thông qua. Trong đó, Trưởng Ban kiểm soát là 2 triệu đồng/người/tháng và Thành viên ban kiểm soát là 1,5 triệu đồng/người/tháng (*Chi tiết tại Phụ lục đính kèm*).

PHẦN II

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2026

Thực hiện đúng quyền hạn và trách nhiệm của Ban Kiểm soát theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và nhiệm vụ ĐHĐCĐ thường niên năm 2026, trong đó tập trung kiểm tra, giám sát các công việc chủ yếu sau:

- Kiểm tra/giám sát việc tuân thủ Điều lệ Công ty, Luật Doanh nghiệp, pháp luật nhà nước... tình hình thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ, tình hình thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị.
- Kiểm tra kết quả kinh doanh, tình hình tài chính, cân đối vốn và quản lý dòng tiền, và khả năng thanh toán nợ, tình hình quản lý và sử dụng vốn, tình hình bảo toàn và phát triển vốn chủ sở hữu.
- Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của Công ty.
- Kiểm tra, đánh giá việc xây dựng hệ thống quy chế, quy trình nội bộ của Công ty.
- Kiểm tra, xem xét việc ký kết và thực hiện các hợp đồng kinh tế với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của HĐQT và công bố thông tin về người có liên quan và giao dịch với người có liên quan.

- Thẩm định báo cáo tài chính hàng quý/năm theo quy định.
- Tiến hành các công tác kiểm tra giám sát hoạt động TCKT tại Công ty và các công tác khác khi cần thiết.
- Thực hiện các công việc khác theo chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát và ĐHCĐ giao.

Trên đây là Báo cáo hoạt động năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026 của Ban kiểm soát Công ty CP Vận tải Dầu khí Quảng Ngãi, kính trình trước Đại hội cổ đông và xin được thông qua.

Trân trọng./.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Lê Thị Anh Thi

PHỤ LỤC
BÁO CÁO THÙ LAO CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2025

Stt	Họ và tên	Chức danh	Ngày bắt đầu	Ngày kết thúc	Số tháng	Tổng thù lao (VNĐ)
1	Lê Thị Anh Thi	Trưởng Ban KS	01/01/2025	31/12/2025	12,0	24.000.000
2	Trần Thị Kim Huệ	Thành viên Ban KS	01/01/2025	31/12/2025	12,0	18.000.000
	TỔNG CỘNG					42.000.000

(*) Về chi phí hoạt động năm 2025 của BKS: Không phát sinh

Số: 18./TTr-VTDKQN-HĐQT

Quảng Ngãi, ngày 19. tháng 6 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v Phê duyệt kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Công ty CP Vận tải Dầu khí Quảng Ngãi

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Quảng Ngãi do Đại hội đồng cổ đông thông qua;

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Quảng Ngãi kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 xem xét Phê duyệt kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính kiểm toán năm 2026 như sau:

1. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán:

Trên cơ sở Nghị quyết số 12/NQ-VTDKQN-ĐHĐCĐ ngày 11/7/2025 về việc thông qua các nội dung ĐHĐCĐ năm 2025 của Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Quảng Ngãi, Công ty đã tiến hành ký kết hợp đồng kiểm toán với Công ty TNHH kiểm toán và kế toán (AAC) và Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty được Công ty TNHH kiểm toán và kế toán (AAC) kiểm toán đã hoàn thành (như đính kèm).

2. Kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025:

Căn cứ Báo cáo tài chính đã được kiểm toán, kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2025 như sau:

Đơn vị tính: Tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2025 (tỷ đồng)	TH năm 2025 (tỷ đồng)	Tỷ lệ TH/KH
1	Doanh thu	320,0	364,29	113,8%
2	Lợi nhuận trước thuế	4,2	5,69	135,5%
3	Lợi nhuận sau thuế	3,36	4,52	134,5%
4	Nộp NSNN	2,74	3,66	133,7%

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Đinh Minh Tú

Số: 19 /TTr-VTVTDKQN-HĐQT

Quảng Ngãi, ngày 19 tháng 6 năm 2026

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
V/v Phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông

Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Quảng Ngãi.

Căn cứ tình hình thị trường và năng lực của đơn vị, Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Quảng Ngãi đề ra các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh chủ yếu năm 2026 như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2026	Ghi chú
1	Doanh thu	Tỷ đồng	400,0	
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	6,0	
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	4,8	
4	Nộp ngân sách Nhà nước	Tỷ đồng	3,2	

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng Cổ đông Công ty xem xét thông qua và Giao cho Hội đồng Quản trị phê duyệt việc điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh (nếu có) để phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh thực tế của Công ty trong năm 2026.

Kính trình Đại hội./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Đình Minh Tú

Số: 20 /TTr -VTDKQN-HĐQT

Quảng Ngãi, ngày 19 tháng 6 năm 2026

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

(Về việc: Thù lao, tiền lương, tiền thưởng của
Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2025 và kế hoạch năm 2026)

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Vận tải Dầu khí Quảng Ngãi, Hội đồng quản trị Công ty xin báo cáo tình hình thù lao, tiền lương, tiền thưởng của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2025 và kế hoạch năm 2026 như sau:

I. Tình hình thực hiện thù lao, tiền lương, tiền thưởng của HĐQT, BKS năm 2025:

1. Thù lao, tiền lương, tiền thưởng:

Căn cứ Nghị quyết số 03/NQ-VTDKQN- ĐHĐCĐ ngày 06/06/2025 của Đại hội đồng cổ đông Công ty về kế hoạch thù lao của HĐQT và BKS năm 2025, HĐQT báo cáo tình hình thực hiện như sau:

- Quỹ thù lao, phụ cấp của Thành viên HĐQT, BKS không chuyên trách là 144.000.000 đồng, mức thù lao, phụ cấp được thực hiện theo đúng kế hoạch được ĐHĐCĐ phê duyệt

- Quỹ tiền lương của Thành viên HĐQT chuyên trách được trích theo đúng quy định trong năm 2025 là 896.050.000 đồng (chi tiết được báo cáo tại ĐHĐCĐ thường niên).

- Thưởng quản trị điều hành của Thành viên HĐQT, BKS: 510.000.000 đồng

II. Kế hoạch thù lao, tiền lương, tiền thưởng của HĐQT, BKS năm 2026:

Công ty xây dựng kế hoạch tổng thù lao, phụ cấp, tiền lương, tiền thưởng của HĐQT, BKS năm 2026 trên cơ sở Quy chế trả lương, trả thưởng của Công ty, Quy định của Pháp luật và nội bộ hiện hành, cụ thể như sau:

- Quỹ thù lao, phụ cấp của các Thành viên HĐQT không chuyên trách, BKS không chuyên trách được xác định theo các mức phụ cấp, thù lao như sau:

STT	Chức danh	Mức thù lao/ người/tháng (đồng)	Ghi chú
1	TV HĐQT	3.000.000	
2	Trưởng BKS	2.000.000	
3	TV BKS	1.500.000	

- Quỹ tiền lương của Thành viên HĐQT làm việc theo chế độ chuyên trách dự kiến trích theo các quy định trong năm 2026 tối đa là 1.019.488.000 đồng.



- Thưởng quản trị điều hành của Thành viên HĐQT, BKS tối đa là 540.000.000 đồng.

3. ĐHĐCĐ ủy quyền/giao cho HĐQT Công ty căn cứ tình hình thực tế hoạt động SXKD của Công ty chủ động xây dựng, rà soát, ban hành các quy chế, quy định, chính sách có liên quan đến việc chi trả tiền lương, tiền thưởng, thù lao của Thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, đảm bảo nguyên tắc minh bạch, công bằng gắn với việc hoàn thành nhiệm vụ của từng thành viên và không vượt quá mức tối đa nêu trên.

Hội đồng quản trị kính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Đình Minh Tú



Số: 01/TTr-VTDKQN-BKS

Quảng Ngãi, ngày 19 tháng 6 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v Lựa chọn Đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Quảng Ngãi

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Quảng Ngãi đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

Trên cơ sở xem xét, đánh giá các công ty kiểm toán độc lập, các thành viên Ban kiểm soát đã thảo luận và nhất trí đề xuất 03 công ty kiểm toán có uy tín và nằm trong danh sách các công ty kiểm toán Bộ Tài chính, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận để cung cấp dịch vụ kiểm toán và phát hành báo cáo kiểm toán năm 2026 như sau:

1. Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam;
2. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam (E&Y);
3. Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán (AAC);

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua danh sách các công ty kiểm toán nêu trên và giao cho Hội đồng Quản trị quyết định lựa chọn công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty từ danh sách trên với nguyên tắc: Đảm bảo chất lượng dịch vụ, đảm bảo quá trình lựa chọn công ty kiểm toán đáp ứng yêu cầu của Công ty với chi phí hợp lý, phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Kính trình./.

**T/M. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Lê Thị Anh Thi

Số: 21.../TTr-VTDKQN-HĐQT

Quảng Ngãi, ngày 19 tháng 6 năm 2026

TỜ TRÌNH
V/v xin thông qua phương án tăng vốn điều lệ

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Quảng Ngãi

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Quảng Ngãi do Đại hội đồng cổ đông thông qua;

Căn cứ kế hoạch SXKD năm 2026 của Công ty CP Vận tải Dầu khí Quảng Ngãi;

Nhằm đảm bảo nguồn vốn phục vụ sản xuất kinh doanh trong thời gian tới, HĐQT Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông năm 2026 xem xét thông qua Phương án tăng vốn điều lệ từ 30 tỷ đồng lên 36 tỷ đồng (Chi tiết như Phương án đính kèm). Đồng thời ủy quyền cho HĐQT Công ty thực hiện việc sửa đổi Điều lệ Công ty sau khi thực hiện tăng vốn.

Trân trọng kính trình Đại hội đồng cổ đông./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH


Đình Minh Tú

**PHƯƠNG ÁN TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ TỪ 30.000.000.000 ĐỒNG LÊN
36.000.000.000 ĐỒNG THÔNG QUA PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU TRẢ CỔ TỨC
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI DẦU KHÍ QUẢNG NGÃI**

(Kèm theo Tờ trình số 21./TTr-VTDKQN-HĐQT ngày 19./6/2026)

I. Tổng quan tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh giai đoạn 2021 – 2025:

Giai đoạn 2021-2025, PVTrans Quảng Ngãi thực hiện cung cấp các dịch vụ chính sau:

- Cung cấp dịch vụ đại lý hàng hải cho các tàu dầu thô và tàu chở dầu sản phẩm của NMLD Dung Quất tại khu vực cảng Dung Quất và các tỉnh miền Trung.

- Chiết nạp và kinh doanh LPG chai.

- Cung cấp dịch vụ vận chuyển hàng hóa bằng đường bộ.

Một số chỉ tiêu chính giai đoạn 2021-2025:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	2021	2022	2023	2024	2025	Tăng trưởng / bình quân
1	Doanh thu	Tỷ đồng	183,88	200,62	188,40	188,30	364,29	24,11%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	4,57	4,22	4,15	4,49	5,69	6,42%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	3,89	3,31	3,32	3,59	4,52	4,87%
4	Tỷ suất LNST/VDL	%	25,91%	13,23%	13,28%	14,35%	15,06%	-8,89%
5	Tỷ suất LNST/VCSH (ROE)	%	14,02%	10,70%	9,87%	9,83%	11,33%	-4,15%
6	Tỷ suất LNST/Tổng tài sản (ROA)	%	5,30%	4,78%	5,36%	5,32%	4,81%	-1,97%
7	Chia cổ tức	%		66,67%			20%	

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	2021	2022	2023	2024	2025	Tăng trưởng BQ
1	Tổng tài sản	Tỷ đồng	79,19	59,20	64,75	70,05	117,68	15,08%
2	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	29,49	32,31	35,00	37,96	41,82	9,12%
3	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	15,00	25,00	25,00	25,00	30,00	21,67%
4	Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn	Lần	1,08	1,10	1,30	1,48	1,22	
5	Hệ số Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	Lần	1,68	0,83	0,85	0,85	1,81	

Căn cứ các số liệu tại Mục I, có thể thấy trong giai đoạn 2021–2025, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Quảng Ngãi đã có bước phát triển theo hướng mở rộng quy mô, tuy nhiên hiệu quả tăng trưởng chưa thực sự tương xứng. Doanh thu tăng từ 183,88 tỷ đồng năm 2021 lên 364,29 tỷ đồng năm 2025, tương ứng tốc độ tăng trưởng bình quân đạt 24,11%/năm, trong đó năm 2025 ghi nhận mức tăng trưởng đột biến, gần gấp đôi so với năm 2024, phản ánh sự mở rộng mạnh mẽ của

hoạt động kinh doanh, đặc biệt ở mảng LPG. Tuy nhiên, lợi nhuận trước thuế và sau thuế chỉ tăng trưởng lần lượt 6,42%/năm và 4,87%/năm, cho thấy biên lợi nhuận chưa được cải thiện tương ứng với tốc độ tăng doanh thu, nguyên nhân chủ yếu do chi phí đầu vào, chi phí mở rộng thị trường và áp lực cạnh tranh trong ngành vẫn ở mức cao. Các chỉ tiêu hiệu quả như ROE và ROA có xu hướng giảm trong giai đoạn 2022–2024 và chỉ bắt đầu phục hồi trong năm 2025, phản ánh hiệu quả sử dụng vốn chưa ổn định trong quá trình mở rộng hoạt động. Bên cạnh đó, quy mô tổng tài sản và vốn chủ sở hữu có sự gia tăng đáng kể, đặc biệt trong năm 2025 khi tổng tài sản đạt 117,68 tỷ đồng và vốn chủ sở hữu đạt 41,82 tỷ đồng, cho thấy Công ty đã đẩy mạnh đầu tư nhằm phục vụ chiến lược phát triển dài hạn. Tuy nhiên, việc mở rộng quy mô cũng làm gia tăng áp lực tài chính, thể hiện qua hệ số nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu tăng lên mức 1,81 lần và khả năng thanh toán nợ ngắn hạn giảm xuống còn 1,22 lần trong năm 2025, tiềm ẩn rủi ro về cân đối dòng tiền và an toàn tài chính. Nhìn chung, giai đoạn 2021–2025 đánh dấu bước chuyển dịch quan trọng của Công ty từ quy mô ổn định sang giai đoạn tăng trưởng, trong đó lĩnh vực kinh doanh LPG từng bước trở thành động lực chính đóng góp vào doanh thu và lợi nhuận. Tuy nhiên, để đảm bảo tăng trưởng bền vững, nâng cao hiệu quả hoạt động và giảm áp lực đòn bẩy tài chính, Công ty cần thiết phải tăng cường năng lực tài chính thông qua việc bổ sung vốn chủ sở hữu, tạo điều kiện triển khai các kế hoạch đầu tư, mở rộng thị trường và nâng cao khả năng cạnh tranh trong giai đoạn tiếp theo.

II. Phương án tăng vốn năm 2026:

1. Cơ sở pháp lý:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 do Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Vận tải Dầu khí Quảng Ngãi;
- Nghị quyết số 02/NQ-VTDKQN-HĐQT ngày 24/02/2026 của HĐQT Công ty PVTrans Quảng Ngãi về giao nhiệm vụ kế hoạch về quản trị hoạt động SXKD và đầu tư năm 2026 cho Công ty CP Vận tải Dầu khí Quảng Ngãi.

Theo Điều 135. Trả cổ tức của Luật doanh nghiệp

“2. Cổ tức trả cho cổ phần phổ thông được xác định căn cứ vào số lợi nhuận ròng đã thực hiện và khoản chi trả cổ tức được trích từ nguồn lợi nhuận giữ lại của công ty. Công ty cổ phần chỉ được trả cổ tức của cổ phần phổ thông khi có đủ các điều kiện sau đây:

- a) Công ty đã hoàn thành nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật;*
- b) Đã trích lập các quỹ công ty và bù đắp lỗ trước đó theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty;*
- c) Ngay sau khi trả hết số cổ tức, công ty vẫn bảo đảm thanh toán đủ các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác đến hạn.*

3. Cổ tức có thể được chi trả bằng tiền mặt, bằng cổ phần của công ty hoặc bằng tài sản khác quy định tại Điều lệ công ty. Nếu chi trả bằng tiền mặt thì phải được thực hiện bằng Đồng Việt Nam và theo các phương thức thanh toán theo quy định của pháp luật.

6. Trường hợp chi trả cổ tức bằng cổ phần, công ty không phải làm thủ tục chào bán cổ phần theo quy định tại các điều 123, 124 và 125 của Luật này. Công ty phải đăng ký tăng vốn điều lệ tương ứng với tổng mệnh giá các cổ phần dùng để chi trả cổ tức trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày hoàn thành việc thanh toán cổ tức.”

Hiện nay Công ty PVTrans Quảng Ngãi đã hoàn thành nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật; trích lập các quỹ theo quy định; dự kiến trả cổ tức cho cổ đông năm 2026 theo kế hoạch đã được giao thì công ty vẫn đảm bảo thanh toán đủ các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác đến hạn.

Như vậy, về mặt pháp lý, sau khi có ý kiến chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án, PVTrans Quảng Ngãi đủ điều kiện để thực hiện tăng vốn bằng hình thức chia cổ tức bằng cổ phiếu.

2. Sự cần thiết phải tăng vốn:

Trong những năm gần đây, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty duy trì tăng trưởng ổn định, đặc biệt ở mảng LPG chai và dịch vụ đại lý hàng hải. Thị trường LPG tiếp tục mở rộng, sản lượng tiêu thụ ổn định, tạo điều kiện thuận lợi để Công ty gia tăng quy mô hoạt động. Tuy nhiên, lĩnh vực đại lý tàu biển vẫn chịu áp lực cạnh tranh cao, trong khi các đối tác có xu hướng kéo dài thời gian thanh toán, làm gia tăng nhu cầu vốn lưu động và yêu cầu nâng cao năng lực tài chính để đảm bảo hoạt động liên tục.

Theo định hướng năm 2026, Công ty tiếp tục tập trung phát triển mảng LPG chai, dự kiến đầu tư 20.000 vỏ chai nhằm nâng cao tính chủ động nguồn hàng, ổn định hoạt động kinh doanh và tối ưu chi phí. Đồng thời, Công ty dự kiến đầu tư bổ sung 01 xe tải dưới 5 tấn để phục vụ vận chuyển, góp phần nâng cao năng lực logistics, giảm chi phí thuê ngoài và tăng hiệu quả khai thác.

Bên cạnh nhu cầu đầu tư tài sản, Công ty cần bổ sung vốn lưu động nhằm đáp ứng quy mô hoạt động ngày càng mở rộng và chu kỳ thu hồi công nợ kéo dài, qua đó đảm bảo khả năng thanh toán và hạn chế rủi ro tài chính.

Đồng thời, trong định hướng phát triển trung hạn, Công ty dự kiến mở rộng sang lĩnh vực vận tải bằng đường biển (shipping) thông qua hình thức thuê tàu bareboat (tàu LPG/xăng dầu/hóa chất). Việc triển khai phương án này đòi hỏi Công ty phải chuẩn bị trước nguồn lực tài chính để đáp ứng các chi phí ban đầu và dự phòng rủi ro trong quá trình khai thác. Trong trường hợp việc huy động vốn từ cổ đông không kịp thời, Công ty cần có sẵn nguồn vốn chủ động để nắm bắt cơ hội đầu tư khi thị trường thuận lợi.

Do đó, việc tăng vốn điều lệ không chỉ nhằm đáp ứng nhu cầu đầu tư và bổ sung vốn lưu động, mà còn góp phần tăng cường năng lực tài chính mang tính dự phòng, tạo điều kiện để Công ty chủ động triển khai các kế hoạch phát triển trong thời gian tới. Việc tăng vốn từ 30 tỷ đồng lên 36 tỷ đồng trong năm 2026 là cần thiết, phù hợp với tình hình thực tế và định hướng phát triển của Công ty.

Vi vậy, việc tăng vốn điều lệ trong năm 2026 là yêu cầu cấp thiết, phù hợp với tình hình thực tế và chiến lược phát triển của Công ty, nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh và tạo tiền đề cho các bước phát triển tiếp theo.

3. Nhu cầu tăng vốn:

Theo kế hoạch năm 2026 đã được HĐQT Công ty phê duyệt, PVTrans Quảng Ngãi dự kiến đầu tư 20.000 vỏ chai LPG 12kg và 01 xe tải vận chuyển LPG chai (tải

trọng tối đa 5 tấn). Để đánh giá khả năng đáp ứng nguồn vốn cho các hạng mục đầu tư nêu trên, Công ty thực hiện rà soát, cân đối nguồn vốn chủ sở hữu tại thời điểm 31/12/2025 và nhu cầu sử dụng vốn trong năm 2026.

Chi tiết tình hình cân đối nguồn vốn như sau:

STT	Nội dung	Số tiền (triệu đồng)
I	Nguồn vốn CSH đến ngày 31/12/2025	32.971,87
1	Vốn điều lệ	30.000,00
2	Quỹ ĐTPT và quỹ khác thuộc VCSH	2.971,87
II	Nguồn VCSH dùng để đầu tư đã sử dụng, trong đó:	27.218,99
1	Đầu tư TSCĐ và TSDH (Vỏ chai)	27.218,99
III	Vốn CSH dùng để đầu tư không bao gồm LNST chưa PP đến 31/03/2026 còn có thể sử dụng (I-II)	5.752,87
IV	Kế hoạch đầu tư từ nguồn VCSH	12.593,90
1	Đầu tư 20.000 vỏ chai lpg 12 kg	12.320,00
2	Đầu tư 01 xe tải vận chuyển LPG chai, tải trọng tối đa 5 tấn (30% giá trị xe)	273,90
V	Nguồn VCSH còn thiếu	-6.841,03
VI	Nguồn VCSH dự kiến bổ sung trong năm 2026 từ phát hành cổ phiếu	6.000,00
1	Tăng VDL bằng hình thức phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu	6.000,00

Căn cứ số liệu tại bảng cân đối nguồn vốn, tại thời điểm 31/12/2025, nguồn vốn chủ sở hữu của Công ty (không bao gồm lợi nhuận sau thuế chưa phân phối) là 32.971,87 triệu đồng (Mục I), bao gồm vốn điều lệ 30.000,00 triệu đồng và các quỹ thuộc vốn chủ sở hữu 2.971,87 triệu đồng. Trong đó, Công ty đã sử dụng 27.218,99 triệu đồng để đầu tư tài sản dài hạn (TSCĐ & vỏ chai LPG) (Mục II), do đó nguồn vốn chủ sở hữu còn có thể sử dụng cho đầu tư là 5.752,87 triệu đồng (Mục III).

Trong khi đó, theo kế hoạch đầu tư năm 2026, nhu cầu sử dụng vốn chủ sở hữu là 12.593,90 triệu đồng (Mục IV), bao gồm đầu tư 20.000 vỏ chai LPG 12kg với giá trị 12.320,00 triệu đồng và đầu tư 01 xe tải vận chuyển LPG chai, tải trọng tối đa 5 tấn với giá trị 273,90 triệu đồng. Như vậy, nguồn vốn chủ sở hữu của Công ty còn thiếu 5.745,72 triệu đồng (Mục V).

Để bù đắp phần thiếu hụt nêu trên, Công ty dự kiến bổ sung nguồn vốn chủ sở hữu 6.000,00 triệu đồng thông qua hình thức phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu (Mục VI).

Như vậy, nguồn vốn chủ sở hữu hiện hữu của Công ty chưa đủ để đáp ứng nhu cầu đầu tư theo kế hoạch năm 2026. Việc tăng vốn điều lệ là cần thiết nhằm đảm bảo nguồn lực tài chính để triển khai các hạng mục đầu tư theo kế hoạch đã được phê duyệt.

4. Phương án tăng vốn:

4.1. Trên cơ sở các nội dung trình bày ở trên, PVTrans Quảng Ngãi đề xuất việc tăng vốn điều lệ từ 30.000.000.000 đồng lên 36.000.000.000 đồng trong năm 2026 thông qua hình thức phát hành cổ phiếu để trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu, cụ thể như sau:

- Loại cổ phiếu phát hành: cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá cổ phiếu phát hành: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Số cổ phiếu dự kiến phát hành thêm: 600.000 cổ phiếu
- Tổng giá trị cổ phiếu phát hành theo mệnh giá: 6.000.000.000 đồng
- Mục đích tăng vốn: Đầu tư tài sản và bổ sung vốn lưu động.
- Tỷ lệ trả cổ tức bằng cổ phiếu: 20% theo mệnh giá (cổ đông sở hữu 05 cổ phiếu được nhận 01 cổ phiếu mới)
- Đối tượng phát hành: cổ đông hiện hữu của Công ty PVTrans Quảng Ngãi tại ngày chốt danh sách cổ đông.
- Tỷ lệ thực hiện quyền: 5:1 (Mỗi cổ đông sở hữu 1 cổ phiếu sẽ có 1 quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu, cứ 05 quyền sẽ nhận được thêm 01 cổ phiếu mới).
- Phương án làm tròn, phương án xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh: Số cổ phiếu phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, số cổ phiếu lẻ hàng thập phân (nếu có) sẽ được hủy bỏ.

Ngày chốt danh sách cổ đông được hưởng quyền: Trong năm 2026, Đại hội đồng Cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị lựa chọn thời điểm thích hợp căn cứ theo tình hình thực tế của công ty, đảm bảo các quy định hiện hành và quyền lợi của các cổ đông.

- Thời gian dự kiến phát hành: Trong Quý II/2026.
- Nguồn vốn thực hiện: Từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến năm 2025 theo báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2025.

4.2. Cơ cấu cổ đông và tỷ lệ góp vốn sau khi tăng vốn lên 36 tỷ đồng:

DVT: Đồng

STT	Cơ cấu cổ đông	Tỷ lệ	Cơ cấu tại 31.12.2025	Dự kiến tăng thêm	Cơ cấu sau khi tăng vốn
1	Tổng Công ty CP Vận tải Dầu Khí	50,67%	15.200.000.000	3.040.000.000	18.240.000.000
2	Ông Trần Vọng Phúc	46,77%	14.032.000.000	2.806.400.000	16.838.400.000
3	Các cổ đông nhỏ	2,56%	768.000.000	153.600.000	921.600.000
	Tổng cộng	100%	30.000.000.000	6.000.000.000	36.000.000.000

Như vậy, sau khi tăng vốn Tổng công ty nhận thêm 304.000 cổ phiếu tương đương 3.040.000.000 đồng và duy trì tỷ lệ 50,67% vốn điều lệ.

4.3. Hiệu quả kinh tế sau khi tăng vốn trong giai đoạn 2026 – 2030:

a. Dự kiến kết quả sản xuất kinh doanh:

Với số vốn điều lệ tăng lên phục vụ cho công tác bổ sung nguồn vốn đầu tư và vốn lưu động phục vụ hoạt động SXKD, đồng thời đơn vị sẽ tích cực phát triển mảng kinh doanh LPG, đem lại hiệu quả kinh tế ổn định bền vững trong những năm tiếp theo. So sánh dự kiến tăng trưởng doanh thu, lợi nhuận và hiệu quả đem lại giữa việc tăng vốn và không tăng vốn dưới đây:

Dự kiến kết quả SXKD trong trường hợp tăng vốn như sau:

DVT: Tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	2026	2027	2028	2029	2030	Tăng trưởng/ bình quân
1	Tổng doanh thu	400,00	440,00	484,00	532,40	585,64	10,00%
2	Lợi nhuận trước thuế	6,00	6,60	7,26	7,99	8,78	10,00%
3	Lợi nhuận sau thuế	4,80	5,28	5,81	6,39	7,03	10,00%
4	Tỷ suất LNST/VCSH bình quân (ROE)	10,94%	10,95%	10,94%	10,93%	10,90%	-0,09%
5	Tỷ suất LNST/ Tổng tài sản bình quân (ROA)	3,43%	3,20%	3,36%	3,49%	3,59%	1,26%
6	Tỷ suất LNST/VĐL bình quân	16,00%	17,60%	19,36%	21,30%	23,43%	10,00%
7	Tỷ lệ cổ tức/VĐL	20%	10%	10%	10%	10%	10%

Tăng vốn	2026	2027	2028	2029	2030
VĐL	36,00	36,00	36,00	36,00	36,00
VCSH	45,94	50,52	55,63	61,32	67,65
TTS	162,19	168,22	177,56	188,88	202,63
Tài sản ngắn hạn	128,00	140,00	154,90	170,40	187,40
Tài sản dài hạn	34,19	28,22	22,66	18,48	15,23
Nợ phải trả	116,25	117,70	121,93	127,57	134,99
Nợ ngắn hạn	114,15	116,00	120,62	126,65	134,46
Nợ dài hạn	2,09	1,70	1,31	0,92	0,53
Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn	1,12	1,21	1,28	1,35	1,39
Hệ số Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	2,53	2,33	2,19	2,08	2,00

Dự kiến kết quả SXKD trong trường hợp không tăng vốn như sau:

DVT: Tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	2026	2027	2028	2029	2030	Tăng trưởng bình quân
1	Tổng doanh thu	400,00	420,00	441,00	463,05	486,20	5,00%
2	Lợi nhuận trước thuế	6,00	6,30	6,62	6,95	7,29	5,00%
3	Lợi nhuận sau thuế	4,80	5,04	5,29	5,56	5,83	5,00%
4	Tỷ suất LNST/VCSH bình quân (ROE)	12,16%	11,69%	11,12%	10,62%	10,18%	-4,34%
5	Tỷ suất LNST/ Tổng tài sản bình quân (ROA)	4,23%	3,20%	3,35%	3,49%	3,59%	-3,10%
6	Tỷ suất LNST/VĐL bình quân	16,00%	16,80%	17,64%	18,52%	19,45%	5,00%
7	Tỷ lệ cổ tức/VĐL	16,67%	10%	10%	10%	10%	10%

Không tăng vốn	2026	2027	2028	2029	2030
VĐL	30,00	30,00	30,00	30,00	30,00
VCSH	40,94	45,28	49,87	54,73	59,86
TTS	157,19	158,22	157,66	160,48	164,23
Tài sản ngắn hạn	123,00	130,00	135,00	142,00	149,00
Tài sản dài hạn	34,19	28,22	22,66	18,48	15,23
Nợ phải trả	116,25	112,94	107,78	105,75	104,37
Nợ ngắn hạn	114,15	111,24	106,47	104,83	103,84
Nợ dài hạn	2,09	1,70	1,31	0,92	0,53
Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn	1,08	1,17	1,27	1,35	1,43
Hệ số Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	2,84	2,49	2,16	1,93	1,74

Phương án tăng vốn giúp đơn vị tiếp tục mở rộng SXKD nhất là lĩnh vực kinh doanh LPG nhằm tăng doanh thu và lợi nhuận. Các chỉ số phản ánh hiệu quả hoạt động kinh doanh gồm ROE, ROA đều tăng khi tăng vốn và cao hơn phương án không tăng vốn.

Như vậy, theo so sánh các chỉ tiêu về hiệu quả kinh tế giai đoạn 2026-2030 trước và sau khi tăng vốn có thể thấy khi thực hiện tăng vốn sẽ mang về nguồn lợi nhuận hiệu quả hơn trường hợp không tăng vốn.

b. Dự kiến dòng tiền các năm tiếp theo:

Dòng tiền trong trường hợp tăng vốn:

DVT: Tỷ đồng

	Chỉ tiêu	Năm 2026	Năm 2027	Năm 2028	Năm 2029	Năm 2030
I	Tồn đầu năm	26,84	24,96	31,74	38,59	44,58
II	Dòng ngân lưu vào trong năm	16,79	10,77	10,85	9,98	9,64
1	Lợi nhuận sau thuế	4,80	4,80	5,28	5,81	6,39
2	Khấu hao	5,35	5,97	5,57	4,17	3,25
3	Nhận nợ vay	0,64				
4	Tăng vốn trong kỳ	6,00				
III	Dòng ngân lưu ra trong năm	18,67	3,99	3,99	3,99	3,99
1	Đầu tư TSCĐ	0,91				
2	Đầu tư vô hình, bao bì luân chuyển, ccđc khác	11,41				
3	Trả nợ gốc vay	0,35	0,39	0,39	0,39	0,39
4	Chi trả cổ tức	6,00	3,60	3,60	3,60	3,60
IV	Dòng ngân lưu thuần trong năm (IV=II-III)	-1,88	6,77	6,85	5,99	5,65
V	Lũy kế cuối năm (V=I+IV)	24,96	31,74	38,59	44,58	50,23

Dòng tiền trong trường hợp không tăng vốn

DVT: Tỷ đồng

	Chỉ tiêu	Năm 2026	Năm 2027	Năm 2028	Năm 2029	Năm 2030
I	Tồn đầu năm	26,84	19,96	27,58	35,04	41,38
II	Dòng ngân lưu vào trong năm	10,79	11,01	10,86	9,73	9,08
1	Lợi nhuận sau thuế	4,80	5,04	5,29	5,56	5,83
2	Khấu hao	5,35	5,97	5,57	4,17	3,25
3	Nhận nợ vay	0,64				
4	Tăng vốn trong kỳ					
III	Dòng ngân lưu ra trong năm	17,67	3,39	3,39	3,39	3,39
1	Đầu tư TSCĐ	0,91				
2	Đầu tư vô hình, bao bì luân chuyển, ccđc khác	11,41				
3	Trả nợ gốc vay	0,35	0,39	0,39	0,39	0,39
4	Chi trả cổ tức	5,00	3,00	3,00	3,00	3,00
IV	Dòng ngân lưu thuần trong năm (IV=II-III)	-6,88	7,61	7,47	6,34	5,69
V	Lũy kế cuối năm (V=I+IV)	19,96	27,58	35,04	41,38	47,07

Qua việc so sánh giữa hai trường hợp trước và sau khi tăng vốn, đánh giá về chỉ số tài chính và phi tài chính cho thấy phương án tăng vốn là phương án có hiệu quả tốt nhất về tổng thể, mang đến những hiệu quả sử dụng vốn cao nhất đồng thời thúc đẩy việc phát triển thị phần, thị trường, góp phần gia tăng giá trị thương hiệu của PVTrans Quảng Ngãi trong tương lai.

III. KIẾN NGHỊ

Việc tăng vốn sẽ giúp cho PVTrans Quảng Ngãi có đủ nguồn vốn lưu động phục vụ phát triển thị trường lĩnh vực LPG, duy trì thị phần lĩnh vực đại lý hàng hải nhằm nâng cao lợi nhuận cho các cổ đông, đem lại công ăn việc làm cho người lao động công ty.

Số: 22./TTr-VTDKQN-HĐQT

Quảng Ngãi, ngày 19 tháng 6 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v Miễn nhiệm và bầu thay thế thành viên Hội đồng quản trị

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Vận tải Dầu khí Quảng Ngãi.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020;

Căn cứ Điều lệ của Công ty CP Vận tải Dầu khí Quảng Ngãi được Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua;

Căn cứ Đơn từ nhiệm của Ông Hoàng Minh Tuấn – TV HĐQT;

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Quảng Ngãi kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 xem xét thông qua các nội dung như sau:

- Thông qua việc miễn nhiệm Thành viên HĐQT đối với Ông Hoàng Minh Tuấn.
- Thông qua việc bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2026-2031 theo danh sách ứng viên cụ thể như sau:
 - + Ông Lê Huy Thông - Ứng viên do Cổ đông Tổng Công ty PVTrans giới thiệu (lý lịch ứng viên đính kèm).

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng kính trình!

- **Nơi nhận:**
- Như trên;
- Lưu: VT.
- **Đính kèm:**
- Lý lịch Ông Lê Huy Thông

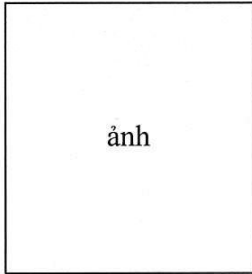
TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Đình Minh Tú

SƠ YẾU LÝ LỊCH

.....
Số hiệu cán bộ, công chức



ảnh

- 1) Họ và tên khai sinh: LÊ HUY THÔNG Nam/Nữ: Nam
- 2) Các tên gọi khác: Không.....
- 3) Cấp ủy hiện tại:....., Cấp ủy kiêm:.....
Chức vụ đoàn thể: Phụ cấp chức vụ:
- 4) Sinh ngày: 09 tháng 11 năm 1976
- 5) Nơi sinh: Phường Phố Hiến – Tỉnh Hưng Yên.....
- 6) Quê quán: xã Tiên Tiến - tỉnh Hưng Yên.....
- 7) Nơi ở hiện nay : Số nhà 20-08 lô WT1 Chung cư Wilton Tower – 71/3 Nguyễn Văn Thương – phường Thạnh Mỹ Tây – Tp. Hồ Chí Minh.....
- 8) Dân tộc: Kinh..... 9) Tôn giáo: Không.....
- 10) Thành phần gia đình xuất thân: Cán bộ viên chức.....
- 11) Nghề nghiệp bản thân trước khi tuyển dụng: Cử nhân khoa học.....
- 12) Ngày được tuyển dụng: 03/05/2008.....
- 13) Ngày vào cơ quan hiện đang công tác: 03/05/2008, Ngày tham gia cách mạng:...../...../.....
- 14) Ngày vào Đảng cộng sản Việt Nam: 26/01/2024, Ngày chính thức: 26/01/2025
- 15) Ngày tham gia các tổ chức chính trị, xã hội: Ngày vào Đoàn TNCS HCM 26/3/1991.....
(Ngày vào Đoàn TNCS HCM, Công đoàn, Hội...)
- 16) Ngày nhập ngũ:...../...../....., Ngày xuất ngũ:...../...../....., Quân hàm, chức vụ cao nhất (năm):.....
- 17) Trình độ học vấn: - Giáo dục phổ thông: 12/12 - Học hàm, học vị cao nhất: Thạc sĩ
- Lý luận chính trị: - Ngoại ngữ: Tiếng Anh
- 18) Công tác chính đang làm: Phó Giám đốc Công ty CP Vận tải Sản phẩm khí Quốc tế.
- 19) Ngạch công chức: Chuyên viên..... (mã số: ...). Bậc lương: 2/4 ; Hệ số 9,2
- 20) Danh hiệu được phong (năm nào):.....
(Anh hùng lao động, Anh hùng lực lượng vũ trang, Nhà giáo, Thầy thuốc, Nghệ sĩ nhân dân ưu tú)
- 21) Sở trường công tác: Khai thác điều độ tàu, kinh doanh thương mại LPG, xây dựng dự án đầu tư, đàm phán hợp đồng kinh doanh thương mại, tài chính Công việc đã làm lâu nhất: Điều độ tàu, charter khai thác tàu, kinh doanh thương mại LPG, đầu tư.

22) Khen thưởng:.....

(Huân chương, huy chương năm nào)

23) Kỹ luật:

(Đảng, chính quyền, đoàn thể, cấp quyết định, năm nào, lý do, hình thức)

24) Tình trạng sức khỏe: Tốt, không có bệnh mãn tính Cao: 1m70, Cân nặng: 73kg

Nhóm máu: O.

(Tốt, bình thường, yếu hoặc có bệnh mãn tính gì)

25) Số CMND/CCCD: 033076010044 Thương binh loại:.....Gia đình liệt sĩ:

26) Đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị, ngoại ngữ:

Tên trường	Ngành học hoặc tên lớp học	Thời gian học	Hình thức học	Văn bằng, chứng chỉ, trình độ gì
Đại học Quốc gia Hà Nội – Đại học Khoa học tự nhiên	Sinh học	1995 – 1999	Chính quy tập trung	Cử nhân khoa học
Trung tâm nghiên cứu đào tạo kỹ năng quản lý	Bồi dưỡng nghiệp vụ về đầu thầu	2008	Chính quy tập trung	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ về đầu thầu
Công ty Cổ phần đào tạo và Công nghệ STEC	Đánh giá dự án đầu tư	2016	Chính quy tập trung	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ đánh giá dự án đầu tư
Smart Train	Thuế nhà thầu nước ngoài & hiệp định tránh đánh thuế 2 lần	2020	Chính quy tập trung	Chứng chỉ Thuế nhà thầu nước ngoài & hiệp định tránh đánh thuế 2 lần
Đại học Giao thông Vận tải	Khoa học Hàng hải	2018 - 2021	Chính quy tập trung	Thạc sỹ
Trường doanh nhân PACE	Năng lực quản trị cho cán bộ cấp trung	2023	Chính quy tập trung	Chứng chỉ Năng lực quản trị cho cán bộ cấp trung

Ghi chú: Hình thức học: *Chính quy, tại chức, chuyên tu, bồi dưỡng...* Văn bằng: *Tiến sĩ, Phó Tiến sĩ, Thạc sĩ, Cử nhân, Kỹ sư...*

27) TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Từ tháng, năm đến tháng năm	Chức danh, đơn vị công tác (Đảng, chính quyền, đoàn thể)
11/1999 – 6/2002	Phóng viên tạp chí Môi trường và Sức khỏe - Chương Dương - Hoàn Kiếm - Hà Nội

Từ tháng, năm đến tháng năm	Chức danh, đơn vị công tác (Đảng, chính quyền, đoàn thể)
6/2002 – 3/2004	Tự kinh doanh
3/2004 – 3/2008	Nhân viên kinh doanh Công ty TNHH Long Long – Trịnh Văn Cẩn – Q.1 – Tp. Hồ Chí Minh
3/2008 – 3/2021	Chuyên viên phòng Kế hoạch đầu tư, chuyên viên phòng Kỹ thuật Vật tư, chuyên viên phòng Khai thác Công ty CP Vận tải Sản phẩm khí Quốc tế - Số 10 Mai Chí Thọ - Phường An Khánh – Tp. Hồ Chí Minh
3/2021 - 08/2022	Phó phòng Khai thác Công ty CP Vận tải Sản phẩm khí Quốc tế - Số 10 Mai Chí Thọ - Phường An Khánh – Tp. Hồ Chí Minh
08/2022 – 9/2022	Phó phòng Kinh doanh Công ty CP Vận tải Sản phẩm khí Quốc tế - Số 10 Mai Chí Thọ - Phường An Khánh – Tp. Hồ Chí Minh
9/2022 đến 03/2025	Phó Phụ trách, Trưởng phòng Kinh doanh Kế hoạch Đầu tư Công ty CP Vận tải Sản phẩm khí Quốc tế - Số 10 Mai Chí Thọ - Phường An Khánh – Tp. Hồ Chí Minh
Từ tháng 03/2025 đến nay	Phó Giám đốc Công ty CP Vận tải Sản phẩm khí Quốc tế - Số 10 Mai Chí Thọ - Phường An Khánh – Tp. Hồ Chí Minh

28) ĐẶC ĐIỂM LỊCH SỬ BẢN THÂN

a/ Khai rõ: bị bắt, bị tù (từ ngày tháng năm nào đến ngày tháng năm nào, ở đâu), đã khai báo cho ai, những vấn đề gì: Không

b/ Bản thân có làm việc trong chế độ cũ (cơ quan, đơn vị nào, địa điểm, chức danh, chức vụ, thời gian làm việc...): Không

29) QUAN HỆ VỚI NƯỚC NGOÀI

- Tham gia hoặc có quan hệ với các tổ chức chính trị, kinh tế, xã hội nào ở nước ngoài (làm gì, tổ chức nào, đặt trụ sở ở đâu...?): Không

30) QUAN HỆ GIA ĐÌNH

a) Về bản thân: **Bố, mẹ, chồng, các con, anh chị em ruột**

Quan hệ	Họ và tên	Năm sinh	Quê quán, nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, đơn vị công tác, học tập, nơi ở (trong, ngoài nước): thành viên các tổ chức chính trị, xã hội..
Bố	Lê Ngọc Lâm	1940	Quê quán: Xã Tiên Tiến - tỉnh Hưng Yên, Nghề nghiệp: Bác sĩ, Chức vụ: Đội trưởng đội dịch tễ Thị xã Hưng Yên (đã nghỉ hưu, qua đời năm 2021).
Mẹ	Trần Thị Thế Vinh	1947	Quê quán: Phường Phố Hiến - tỉnh Hưng Yên, Nghề nghiệp: Kế toán, Chức vụ: Nhân viên Kế toán (đã nghỉ hưu). Nơi ở: 52 Đông Thành - P. Phố Hiến - tỉnh Hưng Yên.

Quan hệ	Họ và tên	Năm sinh	Quê quán, nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, đơn vị công tác, học tập, nơi ở (trong, ngoài nước): thành viên các tổ chức chính trị, xã hội..
Vợ	Nguyễn Hồng Hạnh	1977	Quê quán: Xã Dương Hòa – TP. Hà Nội, Nghề nghiệp: Nhân viên văn phòng Công ty Liên doanh Điều hành chung Cửu Long, Chức vụ: Nhân viên. Nơi ở: Số nhà 20-08 lô WT1 Chung cư Wilton Tower – 71/3 Nguyễn Văn Thương – phường Thạnh Mỹ Tây – Tp. Hồ Chí Minh
Con	Lê Tuấn Thành	2004	Quê quán: Xã Tiên Tiến - tỉnh Hưng Yên, Sinh viên trường Đại học Việt Đức. Nơi ở: Số nhà 20-08 lô WT1 Chung cư Wilton Tower – 71/3 Nguyễn Văn Thương – phường Thạnh Mỹ Tây – Tp. Hồ Chí Minh
Con	Lê Hạnh Mai Chi	2018	Quê quán: Xã Tiên Tiến - tỉnh Hưng Yên, Học sinh. Nơi ở: Số nhà 20-08 lô WT1 Chung cư Wilton Tower – 71/3 Nguyễn Văn Thương – phường Thạnh Mỹ Tây – Tp. Hồ Chí Minh
Chị	Lê Thị Hồng Vân	1969	Quê quán: Xã Tiên Tiến - tỉnh Hưng Yên, Nghề nghiệp: Kế toán, nhân viên Công ty Cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Hưng Yên. Nơi ở: 54 Bà Triệu - P. Phố Hiến - tỉnh Hưng Yên
Anh	Lê Ngọc Lưu	1971	Quê quán: Xã Tiên Tiến - tỉnh Hưng Yên, Nghề nghiệp: Kỹ sư, nhân viên Công ty Điện lực Miền Bắc. Nơi ở: 01 Tây Thành - P. Phố Hiến - tỉnh Hưng Yên

b) Bố, mẹ, anh chị em ruột (bên vợ hoặc chồng):

Quan hệ	Họ và tên	Năm sinh	Quê quán, nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, đơn vị công tác, học tập, nơi ở (trong, ngoài nước): thành viên các tổ chức chính trị, xã hội..
Bố	Nguyễn Tuyên	1942	Quê quán: Xã Dương Hòa – TP. Hà Nội, Nghề nghiệp: Cán bộ văn phòng, Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện Hoài Đức (đã nghỉ hưu). Nơi ở: Xã Dương Hòa - TP. Hà Nội.
Mẹ	Tạ Thị Thanh	1949	Quê quán: Xã Dương Hòa – TP. Hà Nội, Nghề nghiệp: Giáo viên, Chức vụ: Giáo viên (đã nghỉ hưu). Nơi ở: Xã Dương Hòa - TP. Hà Nội.
Anh	Nguyễn Việt Hưng	1968	Quê quán: Xã Dương Hòa – TP. Hà Nội, Nghề nghiệp: Kỹ sư khai thác dầu khí, hiện kinh doanh tự do. Nơi ở: Xi Riverview Palace – 190 Nguyễn Văn Hường - P. Thảo Điền - Tp. Hồ Chí Minh.
Anh	Nguyễn Nam Cường	1973	Quê quán: Xã Dương Hòa – TP. Hà Nội, Nghề nghiệp: Kinh doanh tự do. Nơi ở: Xã Hoài Đức - TP. Hà Nội
Anh	Nguyễn Anh Huy	1974	Quê quán: Xã Dương Hòa – TP. Hà Nội, Nghề nghiệp: Công chức, Chức vụ: Phó Chánh án Tòa án quận Cầu Giấy – Hà Nội. Nơi ở: Xã Hoài Đức - TP. Hà Nội.

Quan hệ	Họ và tên	Năm sinh	Quê quán, nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, đơn vị công tác, học tập, nơi ở (trong, ngoài nước): thành viên các tổ chức chính trị, xã hội..
Em	Nguyễn Trung Hiếu	1982	Quê quán: Xã Dương Hòa – TP. Hà Nội, Nghề nghiệp: Công chức, Chức vụ: Nhân viên Trung tâm Văn hóa Thể thao Hoài Đức. Nơi ở: Xã Dương Hòa - TP. Hà Nội.

31) HOÀN CẢNH KINH TẾ GIA ĐÌNH

- Quá trình lương của bản thân:

Tháng/năm:	5/2008	03/2011	3/2013	6/2019	11/2020	3/2021	08/2022	11/2023	03/2025	12/2025 đến nay
Ngạch/bậc:	2/8	3/8	4/8	5/8	6/8	1/5	3/5	1/5	1/4	2/4
Hệ số lương:	2,65	2,96	2,68	3,11	3,48	3,95	4,47	4,85	9,2	9,2

- Nguồn thu nhập chính của gia đình (hàng năm):

- + Lương: Chồng 510.000.000 VNĐ/năm; vợ 716.000.000 VNĐ/năm.....
- + Các nguồn khác: Cho thuê nhà 240.000.000 VNĐ/năm

- Nhà ở:

- + Được cấp, được thuê, loại nhà....., tổng diện tích sử dụng.....m².
- + Nhà tự mua, tự xây, loại nhà: Chung cư, tổng diện tích sử dụng: 63,12 m².
- + Nhà tự mua, tự xây, loại nhà: Chung cư, tổng diện tích sử dụng: 71,2 m²
- + Nhà tự mua, tự xây, loại nhà: Nhà ở thấp tầng, tổng diện tích sử dụng: 97,98 m².

- Đất ở:

- + Đất được cấp..... m²,
- + Đất tự mua: 72m²

- Đất sản xuất, kinh doanh (Tổng diện tích đất được cấp, tự mua, tự khai phá.....):

.....

Người khai

Tôi xin cam đoan những lời khai
trên đây là đúng sự thật

Ngày 11 tháng 6 năm 2026

Xác nhận của cơ quan quản lý



Số: 23../TTr-VTDKQN-HĐQT

Quảng Ngãi, ngày 19 tháng 6 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v: Xem xét kiến nghị sửa đổi Điều lệ

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Quảng Ngãi

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Quảng Ngãi (phiên bản tháng 7/2025);
- Căn cứ Văn bản kiến nghị ngày 16/10/2025 của cổ đông Trần Vọng Phúc (sở hữu 46,77% vốn điều lệ)

Hội đồng quản trị (HĐQT) đã tiếp nhận các kiến nghị của cổ đông Trần Vọng Phúc. Căn cứ quy định về quyền của cổ đông lớn tại Điều lệ Công ty, HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) xem xét và quyết định các nội dung sau:

Cổ đông đề nghị điều chỉnh các quy định quản trị nhằm đảm bảo tính cân bằng, minh bạch và bảo vệ quyền lợi cổ đông thiểu số, cụ thể:

- Nâng tỷ lệ biểu quyết thông qua Nghị quyết ĐHĐCĐ:

- + Nâng tỷ lệ từ mức trên 50% lên trên 65% đối với các nội dung thông thường.
- + Nâng tỷ lệ từ mức từ 65% lên trên 75% đối với các nội dung quan trọng.
- + Nâng tỷ lệ từ mức từ 75% trở lên lên trên 85% đối với các trường hợp đặc biệt khác.

- Bổ sung cơ chế bảo vệ cổ đông thiểu số: Thiết lập các cơ chế cụ thể để cổ đông thiểu số có thể tham gia vào công tác quản trị, điều hành và giám sát hoạt động của Công ty một cách thực chất.

HĐQT kính trình ĐHĐCĐ thảo luận và biểu quyết đối với các nội dung sau:

- Thông qua (hoặc không thông qua) việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ và các Quy chế nội bộ theo đề xuất của cổ đông.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và quyết định./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Đinh Minh Tú

Số: 24./TTr-VTDKQN-HĐQT

Quảng Ngãi, ngày 19 tháng 6 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v: Xem xét kiến nghị nhân sự Ban Kiểm soát của cổ đông

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Quảng Ngãi

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Quảng Ngãi (phiên bản tháng 7/2025);
- Căn cứ Văn bản đề cử ngày 17/10/2025 của cổ đông Trần Vọng Phúc (sở hữu 46,77% vốn điều lệ)

Hội đồng quản trị (HĐQT) đã tiếp nhận các kiến nghị của cổ đông Trần Vọng Phúc. Căn cứ quy định về quyền của cổ đông lớn tại Điều lệ Công ty, HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) xem xét và quyết định các nội dung sau:

Cổ đông đề cử ứng viên để ĐHĐCĐ bầu vào Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2026 – 2031 và đề nghị đảm nhiệm chức danh Trưởng Ban Kiểm soát:

- Ứng viên: HOÀNG THỊ TUYẾT CHINH
- Thông tin cá nhân: Sinh ngày 07/07/1980; CCCD số: 001180035748 do Cục Cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 21/02/2024.
- Địa chỉ: Tổ 10, phường Hồng Hà, thành phố Hà Nội.

Cổ đông đánh giá ứng viên đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn, điều kiện của thành viên Ban Kiểm soát và việc thay đổi nhân sự này nhằm đảm bảo quyền lợi cho các cổ đông và sự phát triển của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và quyết định./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Đình Minh Tú